

Quái Long Đàm

Contents

Quái Long Đàm	1
1. Bí Mật Đồ	1
2. Hủy Diệt Quái Long	19
3. Khai Thác Kho Tàng	31

Quái Long Đàm



Giới thiệu

Nhà Minh sau khi diệt nhà Hậu Trần và tất cả các ổ kháng chiến cuối cùng, đặt quan lại và chế độ lệ

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/quai-long-dam>

1. Bí Mật Đồ

TẢN MẠN

Nhà Minh sau khi diệt nhà Hậu Trần và tất cả các ổ kháng chiến cuối cùng, đặt quan lại và chế độ lệ thuộc Tàu, các quan lại hà khắc dân chúng tận cùng, nào lên rừng tìm ngà voi, trầm hương, mỏ vàng... nào xuống biển mò ngọc trai, đồi mồi, ốc xà cừ... thuế khóa nặng nề, dân chúng ta thán, khốn khổ, chúng còn bắt dân đi đào mỏ vàng, mỏ bạc tận rừng sâu núi thẳm, thi gan cùng hổ, báo, rắn độc...

Các thợ chuyên môn bị bắt sang Tàu xây cất dinh thự đền đài cho cung đình nhà vua và các quan to, tịch thu hết các sách của tiền nhân đem về Tàu thiêu hủy hết...

Dân chúng phải học chữ Tàu, nói tiếng Tàu trong các dịch vụ, phong tục Tàu về mọi phương diện quan hôn tương tế, ăn mặc, lễ nghi phép tắc rập khuôn theo Tàu, học đường phải dạy chữ Tàu, nói tiếng Tàu, tóm lại cái gì cũng phải nhứt nhứt theo Tàu, ai làm trái kể như không còn chỗ sống.

Toàn thể dân chúng rất căm hận, mong có ngày quét khỏi đuổi ngoại xâm tạo cuộc sống mới lạc nghiệp âu ca.

Các quan lại Tàu tha hồ vơ vét cho đầy túi tham không đáy, bắt dân chúng phục dịch thống khổ, coi mạng người rẻ rúng hơn thú vật. Tình hình càng rối ren do tham nhũng lan tràn, cường hào ác bá lại chồng lên đầu dân chúng hai tầng ách nô lệ thảm não biết bao nhiêu.

Nhiều vị quan thu thập được tài sản kèch xù, khó bề chuyên chở về Tàu, tìm cách chôn giấu bí mật kho tàng để con cháu sau này sang tìm về thụ hưởng với bí mật đồ lạ lùng kỳ bí, chỉ có thân tộc thừa tự mới thông suốt nổi.

Mỗi kho tàng bí mật là một lò sát sinh cho những ai vô tình hay cố ý muốn chiếm lĩnh phải bỏ mạng âm thầm, vì miếng mồi béo bở kho tàng kèch xù truyền tụng lại, chớ không ai biết rõ đường đi nước bước cùng những cạm bẫy chết người luôn chờ đợi kẻ nào dám phạm vùng cấm địa, muốn làm giàu bằng của phi nghĩa.

Kho tàng bí mật của họ dòng họ Quan còn thêm những thần giữ cửa, ma xó, thiên linh cái trấn giữ quanh kho tàng. Vòng ngoài những đàn rắn hổ nuôi trải qua bao nhiêu đời truyền tử lưu tôn, làm hang động vĩnh viễn, vô tình hay hữu ý làm cấm vào kho tuyệt đối. Bên ngoài là đàn cọp beo dữ tợn tranh giành nhau ăn nuốt, khó lọt qua. Cuối cùng là con quái long to lớn vĩ đại sống trên năm trăm năm trấn thủ Quái Long Đàm bao quanh một vùng rộng lớn, bảo mật cửa vào kho tàng bí hiểm sâu tận đáy đầm.

Kho tàng được thủ bị kiên cố nơi rừng sâu núi thẳm của vùng biên giới Trung - Việt trong phạm vi dân tộc Nùng sinh sống, khiến nhiều mạng người bỏ mạng do vô tình di chuyển ngang qua vùng cấm địa đi săn bắn hay dịch vụ rừng núi.

Nhưng thừa tự có trách nhiệm canh giữ kho tàng, không mấy khó khăn khắc phục những phòng thủ kiên cố đó, vì họ là thừa tự chủ nhân ông đang giữ trong tay bí mật đồ, một chìa khóa đặc chế truyền tử lưu tôn sau này con cháu tìm đến cùng thừa tự khai quật kho tàng mang về khuếch trương hưng thịnh kiến họ.

— o0o —

I. CHUẨN BỊ HÀNH TRÌNH

Quan Thích Đản thiếu chủ Quan Gia Trang danh giá, quý gia vọng tộc, tài giỏi về cung tên đao kiếm lại thêm thi phú văn chương trác trác tuyệt, xuất khẩu thành thi, mọi người tán thưởng, với người em gái Quan Thu Hương, yếu điệu thực nữ, cũng giỏi kiếm cung thi phú tương đương với bào huynh. Cả hai anh em lo hồi phục gia sản của cha ông để lại, còn khuếch trương thêm hùng hậu gần khắp tỉnh Hồ Bắc, gia nhân hàng ngàn, làm ăn phần chần ã số do tài cán thao lược của hai anh em.

Em à! Nhân ngày giỗ tăng tổ kỳ này, anh tính phải có cái gì tân tiến hơn, chớ bồn cũ soạn lại hoài kết hiệu lực rồi ã! Làm sao động viên tinh thần thân tộc mình tự lực khởi sinh, chớ còn ỷ lại vào anh em mình mãi với quyền lực Trang chủ, không phát huy được tài năng và sáng kiến của họ để tăng thanh thế kiến họ mình với thiên hạ.

Tức là anh muốn khuyến cáo họ phải tận lực cánh sinh, họ phải bung ra mở rộng địa bàn hoạt động tăng trưởng nền kinh tế riêng họ chớ gì?

Đúng đó! Mình giúp phương tiện cho bà con mình tách ra mỗi người một phương phần dẫu với đời để tự vươn mình lên, đẹp mặt đẹp mày với thiên hạ, chớ còn ỷ lại vào Quan Gia Trang này mãi, anh ngại nếu rủi ro có chuyện không may xảy đến như giặc giã, cướp bóc, thiên tai... tài sản này tiêu tan, lấy đâu chu cấp cho họ sinh sống?

Được rồi! Sau khi anh đọc văn tế lễ giỗ tăng tổ, tới phần em hoạch định phương án mới để thân nhân bà con mình thảo luận có nên làm hay không? Và nếu được đồng thuận, làm cách nào thực thi chu toàn phương án?

Anh còn nhớ phụ thân trước khi chết có trời lại: Á«Theo gia phả của tổ tiên để lại, còn một tài sản kèch xù nằm bên Việt Nam do Bí Mật Đồ truyền lại, thừa tự nhơn giữ bí mật đồ sống truyền tử lưu tôn, theo gia đình bên vợ dòng dõi người Nùng sống rải rác trên các vùng rừng núi hiểm trở của Việt Bắc, đến nay trải qua nhiều đời rồi, không biết xiêu lạc về đâu, vì không có thông đạt tin tức từ mấy đời rồi!»?

Theo em nghĩ, nếu chiếm hữu được tài sản tổ phụ, chúng mình chia chác cho thân nhân tung ra lập nghiệp rộng lớn dễ dàng, dương oai Quan lên với thiên hạ, chẳng những Hồ Bắc mà còn lan rộng đến những địa phương khác nữa.

Cái khó là làm sao truy tầm ra con cháu Bá Cao tổ này, để có bí mật đồ mới khai thác kho tàng được.

Em đề nghị như thế này nhé! Dân tộc Nùng ở rải rác từ biên giới Lạng Sơn qua tới Móng Cái, anh em mình chia hai mỗi người một đầu truy tầm trở vô hẹn gặp tại Đông Hưng. Ai tới trước phải đợi, trong thời hạn một năm, nếu người kia chưa đến điểm hẹn, ra công truy tầm lại tông tích người kia. Nếu đã gặp được tông tích Cao Bá Tổ thời phải lập tức tìm nhau thông báo để hiệp lực khai thác kho tàng.

Đồng ý! Nhưng nếu cả hai đều thất vọng cả thì sao?

Anh nên nhớ Â«Hoàng thiên bất phụ hảo tâm nhơnÂ»! Chúng mình hy sinh bao công khó nhọc vào sinh ra tử mưu cầu phú cường hóa bốn tộc, lẽ nào không thành công sao anh?

Nhưng anh lo cho em nữ nhi dặm trường nguy khốn, anh đâu đành lòng!

Anh lo thân anh đi, em cũng biết tự lo lấy thân chó, ngộ biến từng quyền, đâu có chịu thiệt thòi dễ dàng đâu anh!

Được rồi! Em cương quyết, tức nhiên em đã có kế hoạch riêng, anh không lạm bàn nữa. Bây giờ lo chuẩn bị chu tất đám giỗ tăng tổ xong rồi sẽ tính thêm.

Trọn ba ngày liên tiếp, bà con thân tộc tập trung về lễ cúng đông đảo đến cả mấy ngàn người chung một tăng tổ.

Ngày đầu tiên lễ bái Tiên thường, Quan Thích Dẫn trước mặt bà con trong phòng hội đại gia đình trước bàn thờ tổ trang nghiêm, hương đăng trà quả cùng lễ vật dâng cúng đầy đủ trên mấy cỗ bàn hai bên chánh điện thờ, đọc diễn văn khai mạc, chào mừng thân nhân tông tộc về đánh lễ, bốn tộc theo thứ tự dòng họ lễ bái nhịp nhàng trang nghiêm theo lễ nhạc tôn ty trật tự. Sau đó bà con thân nhân giới thiệu lớp trẻ, nhìn nhận thân nhân cắt ruột với nhau, theo vai vế có nhiều người nhỏ tuổi có cháu lớn tuổi hơn nhiều, nhờ truy lục gia phả hoàn toàn chính xác. Thủ tự viên mang gia phả ra ghi thêm số người mới sinh thêm cùng số người thất lộ trong năm qua, luôn giữ cả họ tên cho khỏi trùng tên họ tổ tông.

Đồng thời ghi thêm công trạng của tông đồ tử tôn làm nên danh phận, quyền tước vinh sang, thương gia đại phú, cùng những trại chủ nông, ngư, lâm, súc phú cường, được tuyên dương lên như một thành tích vinh dự cho tông tộc.

Ngày thứ nhì lễ bái Chánh kỵ có đọc văn tế do Quan Thích Dẫn kể lại công đức tăng tổ, để con cháu tưởng niệm lại công danh sự nghiệp tổ tiên đã dày công tô điểm nên. Mọi người chúc tụng nhau vui vẻ, ăn uống tiệc tùng ca nhạc chuyện trò thân mật cho tới buổi chiều tái lễ, Quan Thu Hương trình bày phương án khuếch trương công kỹ nghệ và công danh sự nghiệp. Cuối cùng để có phần tài chánh yểm trợ cho phương án, Thu Hương đề nghị truy tầm kho tàng của tổ tiên còn lưu lại ở Việt Nam. Mọi người quan tâm theo dõi cho đến hết bài diễn văn hấp dẫn do phát ngôn viên thanh nhã, lãnh lót du dương làm say mê mọi người lắng đọng tâm tư hiểu thấu mọi ý nghĩ của nữ thiếu chủ Quan Gia Trang. Dứt bài diễn văn mà âm hưởng còn kéo dài cho đến một lúc sau mới vỗ tay tán thưởng nhiệt liệt.

Đến phần thảo luận, trên bàn chủ tọa đoàn, những vị trưởng lão uy nghi trong lễ phục, chấp hành nghiêm chỉnh trình tự thảo luận: Người đề nghị cho vay tiền tông tộc để khuếch trương công kỹ nghệ, người tình nguyện trả lại số vốn đã vay mượn năm rồi, để cho người khác tiếp nối, người thừa tiền đóng góp vào tông quỹ chi tiêu trong mọi việc quan hôn tang tế, hay cho vay mượn tạo lập sự nghiệp, người đề nghị đóng góp tu bổ Từ Đường rộng lớn thêm lên cho đủ tiện nghi tối thiểu cần thiết cơ ngơi cho con cháu tụ hội về mỗi lần giỗ oải lớn hay Tết nhứt, lại có người đề nghị mở ra ngôi trường đào tạo thế hệ nối tiếp về văn chương và võ thuật với những bậc thầy tài giỏi trong kiến họ.

Phương án quan trọng nhứt trong phần thảo luận về khuếch trương công kỹ nghệ và công danh sự nghiệp, cần số vốn đầu tư quá lớn, ngân sách tông tộc không gánh vác nổi.

Quan Thích Dẫn nêu lên ý kiến theo di chúc kiến họ còn một kho tàng tổ tiên còn ở Việt Nam, thủ lãnh viên Bí Mật Đồ truyền tử lưu tôn trong vùng dân tộc Nùng thượng du Việt Bắc có lẽ còn canh chừng kho tàng không để ai khai phá, đến nay không còn liên lạc về Quan Gia Trang nữa, có lẽ do biến cuộc chiến tranh hay gì đó. Có người đưa ý kiến truy tầm ra thân thích thất lạc gom về cho biết tông tộc. Một câu hỏi hóc búa là ai dám đứng ra lo việc truy tầm lại thân nhân ở Việt Bắc?

Mọi người im phăng phắc không ai dám đảm nhiệm trách vụ thiêng liêng này cũng do phần nào thiếu bản lĩnh.

Tôi, Quan Thích Đản, nếu quý vị thân nhân bận rộn sinh kế gia đình, không thể gánh vác sứ mạng này, tôi xin đứng ra lo chu toàn phần hành này.

Một tràng pháo tay nổ vang dội cả hội trường cũng là nhà tiệc vui chơi hỉ hạ.

Kế tiếp, tuy là phận nữ nhi, tôi cũng xin tiếp bớt phần nào trọng trách của bào huynh, Quan Thu Hương xin tình nguyện chung sức với bào huynh trên bước đường vận dậm truy tầm thân nhân và kho tàng tổ tiên để lại.

Một tràng pháo tay lại nổ vang lên nữa với bao ánh mắt thán phục anh em Quan Thích Đản dấn thân vì đại nghĩa của gia đình tông tộc.

Đến ngày thứ ba lễ bái Hậu thường, mọi người lo thanh toán tiền nong vay trả, đóng góp vào ngân quỹ Tông tổ, cùng đệ nạp những đồ án dự trù sẽ triển khai, để ban lãnh đạo gia trang nghiên cứu. Xong rồi, lần lượt mọi người từ già cất gánh trở về bốn quán tiếp tục sinh kế, sau khi chúc tụng anh em Quan Thích Đản:

«Kỳ khai đắc thắng Mã đáo thành công và tai qua nạn khỏi».

Hai anh em lo tiễn đưa thân nhân ra về hết, sắp đặt công việc ở gia trang chu toàn, giao trách nhiệm bảo vệ gia trang và thúc đẩy việc làm thường xuyên.

Anh em khăn gói lên đường xuôi về miền Nam, vừa đi vừa lo học tiếng Nùng theo sách vở mang theo chẳng mấy ngày đã đến biên giới Việt Trung chia làm hai ngã: Thích Đản đi xuống Lạng Sơn đổ ngược ra Mong Cái, còn Thu Hương xuyên qua Đông Hưng xuống Trà Cổ đến Móng Cái, bắt đầu theo biên giới trở về Cao Bằng, Lạng Sơn.

— o0o —

II. TRANH HÙNG CÙNG ÁC THÚ

Quan Thích Đản lặn lội trong rừng sâu núi thẳm, tra tìm nơi những gia đình người Nùng, hỏi thăm tung tích nhóm họ Quan, nhưng họ chỉ có biết họ Ninh, Nông, Woòng, Chên... chứ chưa thấy họ Quan.

Ngày đi đêm nghỉ, ngủ nhờ nhà đồng bào Nùng. Cả mấy tháng trường rong ruổi cực nhọc, nhưng không nản lòng khi nghĩ đến câu em gái đã khuyến khích: “Hoàng thiên bất phụ hiếu tâm nhơn”, mặc dầu nhiều lúc phải ngủ bên bờ suối hay trên cành cây, có khi phải ngủ trong hang động thâm u lạnh lẽo, thực phẩm chỉ có trái cây hay thịt thú rừng nướng ăn, đôi khi phải ăn cá bắt từ các dòng suối.

Trong một buổi chiều tà bên bờ suối, nhìn quanh không thấy ngọn khói lam chiều của cư dân, ngồi trên tảng đá, nhìn bầu trời hiu quạnh tĩnh mịch của buổi hoàng hôn, tai nghe riu rít tiếng chim rừng về tổ ấm, trên cành cây kẽ lá, thả mộng hồn về tận quê nhà xa xăm, giờ này gia quyến quây quần bên bữa ăn thịnh soạn, tưởng đến em gái dặm trường bao chường ngại chực chờ không biết đối phó ra sao? Có tìm được tông tích thân nhân chưa? Hay vẫn lặng lẽ một hình một bóng lang du trên bước đường vất vả gian truân.

Đang nằm thoải mái lim dim đôi mắt tính tới cuộc nghỉ đêm nay phải ở tại bờ suối này dưới màn sương lạnh... Bỗng nghe tiếng gầm dữ dội của chúa sơn lâm trong cuộc ác đấu với cường địch... Thích Đản giật mình tỉnh mộng, vụt đứng phắt dậy, hướng về phía tiếng hổ gầm phóng mình lao đi như tên bắn...

Chỉ một chập sau đến gần vách núi, thấy rõ hiện trường gay cấn giữa một thiếu nữ lanh lợi với ác thú quần thảo nhau mãnh liệt. Chàng dừng lại ngắm xem cuộc Á«tranh hùng cùng ác thúÁ» của cô thôn nữ bạo dạn, vững vàng trong mọi tư thế né tránh hay tấn công con cọp to tướng. Cô ung dung lượn qua lượn lại như đi chợ chiều giữa những gian hàng đang dẹp tiệm, làm cho cọp lồng lộng lên phóng tới tấn công chia những đòn trảo công bén nhọn sắc sảo. Nàng tránh đòn trong đường tơ kẽ tóc, còn ra chiêu hoành cước vào hạ bộ cọp thần tốc, cọp đau điếng, gầm to tiếng lên, hoành mình vươn móng chụp xuống đùi cô gái, chỉ chờ cho chân cọp xuống gần tới, nàng rút chân lại ra sau một bước nhanh nhẹn, sẵn đà cọp đang lơ trớn vuốt huyệt, chúi nhúi tới trước chưa kịp định thân, nàng tấn một quyền dưng mãnh vào cổ cọp, đồng thời một phi cước nổi tiếp vào mông cọp đập nó té nhào tới trước lăn một vòng, nàng vẫn theo đà cho thêm một phi cước nữa vào ba sườn cọp, cọp học lên dữ dội, chum bốn chân lẩy trớn phóng mình lên, nhưng đã trễ, nàng theo đòn

phi thân theo tổng một quả đấm thôi sơn vào mạng hông cạp, khiến nó hoàn mình lại rơi xuống đất dậm bỏ chạy, nhưng Thích Đản vừa buộc miệng khen:

Hảo thủ! Nữ hùng đả hổ! - Vừa phóng tới chặn đầu cạp giáng xuống một chưởng quyết liệt vào đầu cạp, làm cạp thun mình lại từ từ run run ngã xuống.

Ông này kỳ không? Việc giỡn chơi của bản cô nương có gì va chạm

quyền lợi của ông đâu mà xằng xả đập chết con cạp đang là trò trò chơi của bản cô nương?

Xin lỗi cô nương! Tại hạ sợ nó chạy trốn mất, cô nương thất công truy tầm mệt nhọc, hơn nữa trời cũng gần tối rồi, nên dứt trận chiến cho sớm đặng cô nương về nhà nghỉ ngơi trong bữa cơm chiều ấm cúng.

Ai cầu ông xía vô chuyện của bản cô nương? Việc nghỉ ngơi hay giỡn chơi với ác thú là quyền của bản cô nương ở nơi đây, chắc ông muốn trêu chọc bản cô nương để thử tài cao thấp chứ gì?

Giang sơn nào, anh hùng nấy! Tại hạ xin thành thật nhận lỗi, xin quý cô nương cho biết quý danh để kính cẩn tạ lỗi phá đám cô nương.

Ông này mới nhiều chuyện! Đã thiếu lịch duyệt với phụ nữ, còn vô lễ tra hỏi lý lịch, tại sao không tự xưng tên tuổi trước đi, rồi mới tiện thị hỏi đến tên họ người ta sau theo đúng lễ nghi phép tắc?

Tại hạ quá khờ khạo trong lễ lối giao dịch, xin thành thật nhận phần sai quấy, cầu mong cô niệm tình kẻ quê mùa tha thứ nhứt phen.

Ông sao nham nhở quá! Không chịu xưng tên họ còn dang ca mãi, thôi bản cô nương không cần nói chuyện với hạng người không nghiêm túc, chỉ bông đùa.

Nói xong cô ả phóng mình băng qua núi rừng bỏ Thích Đản ngẩn ngơ một thời gian cho sự ngu xuẩn, đến chừng sức tỉnh, cô ta đã biệt dạng sau lớp rừng âm u tịch mịch. Bằng hoàng tự trách mình sao không tế nhị để do la tông tích kiến họ Quan, bây giờ mới ân hận thời sự đã rồi. Đường đi không rành, chọc giận người ta bỏ mình chơ vơ lạc lõng. Thiệt là ngu xuẩn trong lối đối nhân xử thế, nhứt là thiếu tế nhị với phụ nữ nữa...

Than thở một hồi, leo lên một cây cổ thụ đến chán ba, chuẩn bị bẻ nhánh cây làm tum ngủ đỡ qua đêm... Bỗng nghe tiếng la thất thanh từ xa vọng lại của một người bị thương hay thọ nạn, vội vã tụt xuống phóng mình về hướng tiếng la vừa qua, mặc cho gai góc dưới chân, nhánh cây quệt trên thân mình, cố gắng càng nhanh càng tốt, đến hiện trường cạnh sườn núi, thấy thấp thoáng bóng người đang gục đầu, khòm lưng rên xiết bên một tảng đá to. Tức tốc chạy nhanh tới, trong ánh sáng chập chờn mập mờ, cô thôn nữ ban nãy đang ôm chân thống khổ rên xiết, chàng liền phóng tới chụp đại vào chân nắm chặt chặn những huyết mạch ở cổ chân, hồi hải hỏi:

Cô bị gì mà rên xiết như vậy?

Bản cô nương bị con độ xà cắn nhầm do bất cẩn.

Không sao đâu, tại hạ có thuốc trị! Xin cô nương vén ống quần lên cho thấy vết răng cắn của rắn.

Cô gái ngồi bệt xuống cát, vén ống quần lên, nhờ cặp mắt cú vọ, Thích Đản thấy hết vết răng sâu vào bắp chân trái quầng thâm, chàng vội móc trong bọc áo lấy ra chai Long Đàm Mật, mở nắp, mùi thơm thoang thoang, lấy ngón tay trở rà vào miệng chai dốc xuống cho Long đàm mật chảy ra chút ít trên đầu ngón tay, lật chai trở lại đập nắp bỏ vào bọc, đoạn rà Long đàm mật vào hai vết răng tới lui ba lượt cho thấm vào vết thương, chàng dồn nội lực ấn xuống đẩy Long đàm mật chạy theo mạch máu triệt tiêu hết nọc rắn đang đẩy động trong mạch máu.

Một khắc sau, cô gái thấy hết đau, mạch máu điều hòa trở lại, không còn vằn vẹo rên la nữa. Nàng hết còn kênh kiệu, tuy nét mặt mới trải qua cơn nguy kịch, nhưng vẻ đẹp giúp tăng thêm phần đài các, phong nhã.

Kính thưa ân nhân! Tiện thiếp hoàn toàn hiểu sai ý tưởng của ân nhân, có mắt mà không có trông để hiểu biết đâu là chánh nhân quân tử, từ trước đến giờ chỉ gặp bọn lục lăng thảo khấu, tiện thiếp đối xử không được nhã nhặn, có phần xúc phạm tôn giá, xin thành tâm nhận lỗi.

Không có chi! Tại hạ khen ngợi cô nương tài ba xuất chúng, tranh hùng cùng ác thú, làm trò tiêu khiển, trên đời dễ có mấy ai!

Những món quyền cước nơi miền sơn cước thô thiển có chi đáng giá với cả một rừng võ công trác tuyệt của Trung Nguyên, nội một chưởng nhẹ cũng đã vỡ sọ cộp rồi, một kỳ công trọn đời thiếp chưa được thỉnh giáo, bây giờ thiếp tự hồ thẹn múa búa trước cửa Lỗ Ban, nên trốn chạy, nào ngờ trí óc còn ganh tị bất cẩn để rắn cạp nong cắn phải vào lúc chạng vạng rời hang đi tìm mồi. Thiếp mất nội lực khi đùa giỡn với cộp nên không còn đủ sức vận chuyển triển khai huyết đạo ngăn chặn nọc rắn, chỉ chờ chết thôi, may nhờ ân nhân không tị hiềm hờn giận, kịp thời đến giải cứu, thật vô vàn ghi đậm thâm ân cứu tử, hoàn sinh tái tạo, kính xin ân nhân vui lòng quá bộ đến tậ trang để cả gia đình thiếp tạ lỗi và tạ ơn.

Tại hạ tên Quan Thích Dẫn, mấy tháng nay lặn lội trong rừng sâu núi thẳm cố tìm thân nhân họ Quan đã thất lạc từ nhiều đời.

Tiện thiếp tên Linh Bửu Ngọc, gia trang ở bên sườn núi mờ mờ trước mắt đó, nhưng bị thương chân chưa bình phục có thể đi chậm một chút, xin ân nhân niệm tình tha thứ.

Không gì trở ngại, cô nương cứ tùy tiện, nếu mệt thời nghỉ dưỡng sức, rồi tiếp tục đi nữa có sao đâu!

Cả hai vừa đi chậm rãi vừa trò chuyện võ thuật tương đắc lắm, đường đi bình thường chỉ khinh thân một khắc, nhưng khoan thai cuộc bộ chậm rãi mất tới gần ba khắc mới tới nơi.

Thích Dẫn thấy gia trang rộng lớn nằm trọn trong thung lũng eo hẹp, bốn phía núi cao chón chở, một dòng suối ngồn ngồn chảy lững lờ phản chiếu ánh trời đêm, lấp lánh giống như con rắn to lớn nằm uốn khúc, xuyên qua gia trang, cuối ghềnh một nhịp cầu cây nho nhỏ có lan can và những trụ treo lồng đèn lập lờ mờ tỏ, qua khỏi cầu, cái cổng uy nghi chễm chệ chắn ngang đường đi vào gia trang, cửa đóng then gài, hai bên bờ cổng hàng rào lũy tre âm thầm óng ả, lả lướt những ngọn tre cao vút gục gặt lên xuống theo từng cơn gió thoảng qua ngắt ngưỡng như những chiến binh phát cờ xung trận...

Đến cổng, Bửu Ngọc huyết sáo làm hiệu, cổng từ từ mở ra, hai vệ binh tuốt trần vũ khí nghiêm chỉnh đứng chào đón. Bửu Ngọc nói lên mật khẩu đáp ứng mật khẩu của hai vệ binh, lập tức hai vệ binh lui lại hai bước nhường lối cho Thích Dẫn và Bửu Ngọc song hành qua cổng, khom lưng cúi rạp chào kính. Cả hai khép cổng lại và trình báo:

Kính Linh cô nương, Trang chủ đang chờ cô nương nơi hội trường.

Bản cô nương biết rồi.

Bửu Ngọc vẫn thông thả sóng vai cùng Thích Dẫn đi thẳng vào bên trong, quẹo sang hội trường. Nơi đây đèn đuốc sáng choang, cả hội trường im phăng phắc lắng nghe lời nói sang sảng dong dạc của một vị đạo mạo lão thành, râu ba chòm ngồi trên bàn chủ tọa, hai bên có hai thanh niên cường tráng oai vệ nghiêm chỉnh ngồi với đôi mắt sáng rực trông xuống hội trường đông đảo thành viên ngồi theo thứ tự lớn nhỏ. Bửu Ngọc kéo Thích Dẫn đi vòng ra phía sau, khẽ hỏi hộ vệ viên:

Buổi họp khai mạc lâu chưa?

Kính thưa cô nương đã trên ba khắc rồi!

Có phải họp về việc chống làng Tày bên cạnh không?

Dạ đúng, chuyện đối phó với làng Tày về việc tuyên chiến giải quyết tranh chấp quyền lợi về giới địa sản bản và đào củ mài.

Gia gia có nhắc tới ta không?

Dạ thưa nhắc nhiều lần rồi, còn dự định sai nhị vị công tử đi tìm cô nương nữa sau buổi họp này.

Được rồi! Anh hãy vào thông báo cô nương đã về có thêm trợ thủ Trung Nguyên. Nhớ cho người đến khiêng thầy con cộp nằm chết bên bờ suối Lũng Tây.

Xin vâng!

Anh ta chạy vội vào kê tai nói nhỏ với Trang chủ. Lập tức Trang chủ ngưng ngay cuộc thảo luận, đứng dậy nghiêm nghị tuyên bố:

Tiểu nữ đã về tới, có thêm trợ thủ Trung Nguyên. Xin toàn thể nghiêm chỉnh tiếp nghinh thượng khách!

Mọi người đồng loạt đứng lên nghiêm trang, trong lúc Trang chủ cùng nhị vị công tử ra cửa vái chào Quan Thích Dẫn, chàng vội vã thi đại lễ cúi mọp xuống ra mắt Trang chủ, khiến ông ái ngại vội vã bước tới đỡ Thích Dẫn lên

Thật là một vinh hạnh cho thiểm trang được đón tiếp đại hiệp Trung Nguyên, xin thứ lỗi trễ tiếp nghinh.

Kính xin lão bá lượng thứ cho tài hèn sức mọn thiếu trọn lễ cùng lão bá.

Kính mời đại hiệp vào phòng hội để toàn dân bản trang chiêm ngưỡng trợ thủ Trung Nguyên.

Dạ không dám!

Tất cả tươi cười, Trang chủ sánh vai cùng Thích Dẫn đi vô trước, kế đó nhị vị công tử và Bửu Ngọc theo sau. Cả hội trường vỗ tay reo hò hoan nghinh rộn rã.

Tại hạ kính chào toàn thể chư liệt vị! - Thích Dẫn gơ hai tay lên chấp lại vái chào tứ phía đáp lễ.

Đến bàn chủ tọa, đã có sẵn thêm hai cái ghế, phân vai chủ khách cùng ngồi.

Trang chủ ngồi giữa Thích Dẫn và Bửu Ngọc, nhị vị công tử ở hai bìa:

Kính thưa toàn thể quý chiến hữu, chúng ta đã từng chung lưng đấu cật nhau chống trả mọi áp bức của những bản làng khác trong vùng rừng thẳm núi non hiểm trở này, phép vua thua lệ làng, triều đình không có phương tiện giúp đỡ chúng ta, tự chúng ta phải chiến đấu bảo vệ từng khu rừng, từng con suối, từng mảnh đất để sinh tồn, truyền tử lưu tôn từ thuở nào đến bây giờ. Hôm nay, chúng ta hân hạnh đón tiếp một trợ thủ Trung Nguyên đang giá lâm trên đường hành hiệp giang hồ, thật là một vinh hạnh to tát cho toàn thể bản làng chúng ta. Bây giờ tôi xin trân trọng giới thiệu cùng quý vị một bậc kỳ tài của đất Trung Nguyên Quan Thích Dẫn đại hiệp.

Thích Dẫn bắt đầu dĩ phải đứng lên vòng tay thi lễ đáp lại bao tiếng hoan nghinh, pháo tay vang dội, chờ cho lắng đọng lại mới lên tiếng:

Kính thưa Trang chủ, kính thưa cô nương Bửu Ngọc, kính thưa nhị vị công tử, kính thưa toàn thể quý liệt vị, thật là một vinh dự lớn lao cho tại hạ trên bước đường truy tìm thân nhân họ Quan đã thất lạc từ lâu đời, được quý vị tiếp đãi hàng thượng khách, tại hạ muôn phần cảm kích, câu chuyện của quý vị đang lắm trăn, cũng là của tại hạ trong thời gian tạm trú nơi đây. - Một tràng pháo tay vang dội tán thưởng ý kiến cao độ và xác thực. - Bản làng nào đều có qui định ranh giới, không thể xâm phạm được, giang san nào, anh hùng nấy, tại hạ xin góp phần nào vào cuộc chiến này đền đáp lại tấm thành tình của quý vị đã đãi ngộ tại hạ. Thành thật cảm tạ và kính chào quý vị trong tinh thần đoàn kết và quyết thắng.

Một tràng pháo tay vang lên, với tiếng reo hò hoan nghinh tinh thần hào hiệp.

Quý vị còn ý kiến nào nữa không? Nếu không, tôi xin tuyên bố bế mạc cuộc họp và xin nhắc lại lần nữa là mong quý vị hoàn thành kế hoạch đã soạn thảo. Kế tiếp xin kính mời toàn thể quý vị vui lòng dời gót ngọc, thọc tay vàng sang phòng Khánh tiết tham dự với chúng tôi một tiệc rượu trước tiên là vinh danh tinh thần võ sĩ của toàn thể quý vị, sau là đón chào thượng khách của chúng ta. Kính mời!

Mọi người tươi cười vui vẻ sang phòng Khánh tiết phân ngôi thứ ngồi vào bàn nhập tiệc vui vẻ.

Ân nhân không rõ ý định của tiện thiếp là bắt sống con cọp về trình làng, làm lễ tế cờ vào ngày mai xuất quân. Nhưng ân nhân lại nông nổi vô nó chết đi, nên tiện thiếp nổi giận bỏ đi, mong tìm con cọp khác bắt sống đem về trình làng.

À ra thế! Hèn chi tại hạ không thấy hạ độc thủ. Lỡ rồi xin niệm tình ngu xuẩn thứ lỗi cho.

Bây giờ có lỗi phải gì cũng bằng thừa! Xin ân nhân bỏ qua những vụn vặt này, để cần yếu cho đại sự ngày mai.

Như vậy cô nương chân còn yếu, xin nhường tại hạ việc bắt con cọp khác có được không?

Ân nhân chê tiện thiếp đến mức này là hết ý. Có phải ân nhân khích tướng hay chăng?

Cô nương không biết đó thôi, nọc rắn tuy đã giải trừ, nhưng một số hồng cầu và bạch cầu cần có thời gian tính thanh lọc lại cho sạch phải mất cả ngày mới xong.

Cần gì lâu chỉ cần một khắc ân nhân chuyển nội lực thanh lọc là khỏi ngay.

Thiệt ý đàn bà muốn là trời muốn! Sau màn tiệc tùng, tại hạ gắng sức một phen thử coi ra sao!

Ân nhân quá dần đo đi thôi!

Cả hai cười xòa vui vẻ nhập tiệc, mọi người ăn uống chúc tụng nhau nhiều cam ngôn mỹ từ, nhưng chưa biết ngày mai lâm chiến ai còn ai mất tang thương sắp đến.

Bửu Ngọc con!

Dạ! Con xin ứng hầu!

Con lãnh sứ mạng bắt con cộc về làm lễ tế cờ vào ngày mai xuất quân, sao cha không thấy con cộc đâu?

Kính thưa cha! Cộc bị thương nặng quá đã chết rồi, con đã cho người ra mang xác về để sử dụng trong việc lương thực. Sáng mai con sẽ bắt con khác về thay thế.

Được rồi! Con liệu cho kịp trước giờ Thìn (bảy tới chín giờ sáng), lễ tế cờ xuất quân đó nghe!

Dạ! Con xin tuân lệnh!

Thế này là tại hạ hại cô nương rồi. Bây giờ làm sao tìm ra con cộc khác đây?

Không sao đâu! Ân nhân không phải thổ địa tài thần bốn cảnh, e ngại là phải, chớ còn tiện thiếp bản địa, biết rõ chỗ cộc nghỉ, cả giờ giấc đi về, sẵn mồi.

Cứ yên chí lớn, miễn sao cơ thể thiếp bình phục là mọi việc xuôi chảy hết. Mãn tiệc, Bửu Ngọc dẫn Thích Đản về thư trai phòng để Thích Đản chuyển nội lực vào tiếp sức từ huyết Song Long và sau đó là huyết Kiên Tĩnh, chỉ trong vòng một khắc, Bửu Ngọc tươi rói xinh đẹp bội phần, không còn yếu đuối nữa, trở lại bình thường. Nàng dẫn Thích Đản vào hậu phòng ra mắt thân mẫu, nói rõ trường hợp gặp Quan Thích Đản, mặc dầu đã khuya rồi, nhưng Bửu Ngọc xin phép mẹ đi bắt con cộc khác về cho cha làm lễ tế cờ vào sáng ngày mai khi xuất quân.

Thích Đản cùng Bửu Ngọc khinh thân vào màn sương như đôi bóng ma chập chờn mất hút sau rặng cây rừng bên ngoài chiếc cầu gỗ. Bửu Ngọc đi trước Thích Đản theo sau bèn gót. Đến trước một cái hang sâu thăm thẳm, phảng phất mùi tanh tươi của những xương khô rải rác từ miệng hang trở vô.

Cộc đi tìm mồi chưa về.

Nhờ đâu cô nương biết?

Với mùi tanh tươi của xương khô, biết cộc có ở trong hang hay không do phân biệt mùi tanh pha lẫn mùi máu cũ hay mới. Cũ có mùi tanh khoắm khoắm khó ngửi do máu đã khô, còn mới chỉ có mùi tanh thoang thoảng thôi. Có khi cộc tha mồi về hang nằm ăn cho khỏi bị những con khác tranh giành, nhiều khi ăn mồi tại chỗ, song râu mép còn dính máu có mùi vị tanh của máu dễ biết lắm. Ân nhân nên nhớ, dù hang sâu cách mấy, cộc không bao giờ thích ở trong sâu, thông thường cách miệng hang một khoảng ngắn, một là thoát ra ngoài cho kịp khi bị tấn công, hai là tránh hỏa công do người thợ rừng thường dùng trị cộc, ở trong sâu chạy ra không kịp, cộc đành chịu chết cháy thành cộc quay. Thông thường giờ đi tìm mồi của cộc lúc trời vừa tối, ban ngày cộc thích ngủ, ở trong hang giỡn chơi với cộc con, tối gần sáng cộc mới về hang, có khi sớm hơn khi bắt được mồi sớm. Bây giờ chúng ta ở đây chờ nó về ra tay bắt nó không khó, còn đi tìm nó tốn công, không biết ngả nào mà tìm.

Cô nương rành sáu câu quá rồi, tại hạ mới học nghe giảng bài bắt cộc lý thú quá.

Ân nhân cứ ngạo thiếp hoài, một vài tiểu xảo làm sao qua mặt được ánh thái dương, ân nhân cao cả trượng nhân, còn thiếp mỏng mảnh cánh chuồn làm sao dám sánh cùng ánh thái dương. Suýt!

Bửu Ngọc đưa ngón tay búp măng lên miệng khẽ suyt, đôi mắt long lanh ngời sáng nhìn vào màn đêm của rừng rậm đến tận vách núi. Thích Dẫn cũng ngưng thần dồn nội lực lên nhãn tuyến nhìn xuyên qua bóng đêm lơ mơ ánh sáng của những chòm sao nhấp nháy, che khuất lốm đốm bởi tầng là cây rừng. Từ xa một cặp linh quang xanh lè lung linh hướng về miệng hang. Bửu Ngọc chỉ về hai ngọn lân tinh di động ngập ngừng chậm rãi từng bước nhẹ nhàng trên lá dầm hơi sương. Cả hai thủ thế hai bên miệng hang, không động đậy, mở dây thắt lưng ra chuẩn bị để cột cổ cạp dẫn về.

Nhưng cạp tinh thông, không đi vào hang, lại rẽ sang bên trái đi thẳng tới bờ suối, khò đầu xuống uống nước bằng lưỡi cuốn nước lên nghe tróc trách... Bửu Ngọc vội khinh thân nhẹ nhàng theo sau cạp, làm Thích Dẫn cũng phóng theo, cả hai không hẹn cùng tung chưởng một lượt vào bàn tọa cạp đang uống nước.

Chưởng lực quá hùng hậu đẩy cạp bất thần lảo hai qua đập vào mông dít, sụm dít xuống, đầu chúi nhủi xuống nước hụp hử rần cơ lên cho khỏi bị ngập nước, chỉ chờ có thế, Bửu Ngọc nhanh nhẹn nhảy phóc lên lưng cạp, thò sợi dây thắt lưng lòn tẻo xuống vai và cổ cột lại thành cái gút chắc chắn, đoạn vỗ một chưởng xuống bên hông cạp quá mãnh liệt, khiến cạp lật ngang qua gằm lên dữ tợn, hai chân trước bơi bơi quẫy nước.

Thích Dẫn nhảy xuống cột đầu mối dây vào cái gút trên lưng cạp, đồng thời vỗ một chưởng vào bản huyệt cạp khiến nó hết gằm gừ. Thuận đà tống một cước vào ức cạp, làm cạp bị tung đầu lên, sấn trớn Bửu Ngọc bồi thêm một cước nữa, khiến cạp học máu miệng ra, toàn thân bị đẩy ngược lên bờ suối nằm ngửa quơ bốn vó lên không, bơi bơi búng búng trong khoảng không. Thích Dẫn vội kéo rít sợi dây, làm cho cạp bị lật úp xuống, mới chỏi bốn chân đứng lên được, hai chân sau yếu đuối run run. Thích Dẫn kéo mạnh sợi dây, trong lúc Bửu Ngọc vỗ một chưởng vào lưng đau điếng, cạp riu riu bước theo sợi dây kéo thẳng. Thích Dẫn đổi chỗ cho Bửu Ngọc đi trước dẫn đường, còn chàng đi sau tập hậu. Cạp không dám cãi nữa, mỗi lần khựng lại là lãnh một chưởng xuống lưng đau thấu Ngọc Hoàng, dẫn cạp đi nhớn nhợ nhưng luôn luôn thủ thế, sợi dây giữ thẳng thừng.

Trong màn sương đêm bóng hình chập chờn của cuộc dẫn độ cạp về rất linh động xa trông như hai người dẫn một con chó to đi dạo mát nhớn nhợ dung giảng dung giẻ trong buổi chiều tà mát mẻ.

Về tới nhịp cầu nho nhỏ bắc ngang qua dòng suối trời mới hừng đông. Vệ sĩ mở cổng đón chào thấy Bửu Ngọc ung dung dẫn cạp đi ngao du lấy làm thích thú cười vang, báo hiệu cho nhiều người khác chạy ra xem màn Ả «Dẫn cạp về làng tao nhảẢ».

Trang chủ Linh Hải hãnh diện thấy con gái mình dũng lược không thua nam nhi, đem cạp cột tại cột cờ, cả hai luôn canh chừng túc trực không dám đi đâu để phòng bất trắc. Trẻ con túa ra xem cạp bị bắt như thể con mèo to lớn, ngồi chồm hổm đầu ngoẻo qua ngoẻo lại, thỉnh thoảng lãnh một chưởng do muốn bứt dây phóng chạy, đành chịu trận để cho lũ trẻ chế nhạo đủ điều, thiệt khổ thân cho tên bại trận đang sắp sửa làm vật tế thần xuất quân.

— o0o —

III. TRẬN CHIẾN KHỐC LIỆT GIỮA CÁC SẮC TỘC BIÊN GIỚI

Đầu giờ Thìn, đội ngũ chỉnh tề, Linh đông Hải y phục võ tướng uy nghiêm chỉ huy cuộc hành quân có trợ tá nhị vị công tử uy nghi võ phục hai bên và Thích Dẫn cùng Bửu Ngọc, đứng trước mọi người đồng dục tuyên bố Ả «Quyết chiếnẢ» mọi người rút binh khí giờ lên tuyên thệ trung thành tuyệt đối với bản làng.

Linh đông Hải từng bước đến cột cờ rút gươm ra hơi ba vòng thi lễ tế cờ và vùng gươm chém bay đầu con cạp, máu vọt ra có vòi, ông trưởng lá cờ bản làng do thị binh cầm cờ trao cho múa mấy vòng ngang qua vọt máu cạp thấm đỏ cả lá cờ, trong lúc thân mình cạp từ từ ngã xuống trong một trang trọng uy nghi của tướng soái Linh Đông Hải phát ngọn cờ ra lệnh xuất quân, đoàn quân bắt đầu vừa vùng vũ khí vừa nhịp bước theo giàn âm nhạc kèn trống do Linh Đông Hải dẫn đầu kế bên là thị binh mang cờ phát tới sau đó nhị vị công tử và các đầu mục bản làng, cuối cùng Thích Dẫn cùng Bửu Ngọc đi tập hậu.

Đoàn quân hùng dũng tiến qua khỏi cầu gỗ, tiếp tục tiến bước quân hành, đàng đàng oai dũng hướng về phía Tây trực chỉ. Đoàn quân kéo dài trên một dặm đường đi hàng đôi, mỗi đội có 50 người với một đầu mục chỉ huy cùng các phụ tá, tất cả 10 đội quy luật nghiêm chỉnh, Thích Dẫn cùng Bửu Ngọc đốc chiến đi đoạn hậu.

Khi đoàn quân ra khỏi cổng hết, đàn bà và các vệ binh có trách nhiệm lương thực và tải thương, lo việc nấu nướng và làm thịt hai con cạp làm đồ ăn vĩa vào thêm bò heo cho đầy đủ lương thực do bà Đông Hải chủ trì.

Đoàn quân đi đến giờ Ngọ đến địa điểm ranh giới tranh chấp giữa hai sắc tộc, Đông Hải dàn trận xong đối diện với trận địa của sắc tộc Tày, cũng cờ xí trống phách ồm ồm.

Kính xin quý vị lãnh đạo sắc tộc Tày, - Đông Hải lớn tiếng đồng ý. Kính xin quý vị xây đắp tình hòa khí giữa hai bản làng chúng ta, hơn là phải giải quyết bằng võ lực. Chúng ta có thể giải binh hội họp nhau giải quyết những va chạm giữa hai sắc tộc.

Giang san là của chung, mạnh thời giữ vững cơ đồ, yếu thời rút đi nhường chỗ cho công cuộc phát triển kinh tế sắc tộc. Nếu không thỏa thuận điều kiện tiên yếu này, thời chỉ có võ lực mới giải quyết tranh chấp.

Như thế quý vị không còn giữ hòa khí từ trước đến giờ nữa rồi.

Mạnh được yếu thua lẽ hiển nhiên rồi, không thể chịu nhục nhã bồi thường gì cả.

Quý vị ép chúng tôi vào bước đường cùng rồi!

Đương nhiên! - Một chuỗi cười ngạo nghễ... Tiến! Sát!...

Tiếng trống trận vang rền, hai bên binh khí vùng lên lẫn xả vào nhau chém giết. Linh Đông Hải đi đầu oai vệ lướt gươm lia tới đâu từng thấy người gục ngã, đầu rơi máu chảy lênh láng với phụ lực của Linh Đông Sơn và Linh Đông Vân hết sức uy vũ, cả hai vị công tử hăng say vùng kiếm chém tả chém hữu, tiến bước mãnh liệt oai hùng, Linh Bửu Ngọc và Quan Thích Dẫn hùng dũng tiến tới đầu máu đổ thịt rơi đến đó.

Các tướng lãnh Tày cũng phương cường tiến tới cho tới khi gặp đối thủ mới thấy cục diện linh động hải hùng giữa hai bên: Thủ lĩnh Tày gồm có mười tay kiếm sĩ đương oai diệu vô với bên Nùng chỉ có năm người, trận chiến ác liệt tung hoành giữa trận tiền gay cấn nhất.

Thích Dẫn huy động thần kiếm phi thân đến chém ngã được hai người, trong lúc tám người kia đang vây hãm cha con Đông Hải, quân Tày đông hơn nên cứ chết và ngã lớp này đến lớp khác tiến tới do Chúa tể Tày thúc quân chỉ huy trận chiến. Thích Dẫn hiểu rõ tình thế, vội phi thân đến hươi kiếm chém chúa tể Tày, khiến cho ông ta phải ngưng dùi trống thúc quân đưa đao ra đỡ và chiến đấu dữ dội với Thích Dẫn.

Tình thế chuyển biến thế thượng phong cho bên Nùng, là không có tiếng trống thúc quân của Chúa tể, hậu bị quân Tày đang chờ lệnh, tức tối khi thấy đồng bạn ngã gục càng lúc càng nhiều, nhưng chưa có trống lệnh, đành đứng ngó thăm thương cho đồng bạn cứ bị tha hồ cho binh Nùng sát phạt.

Chúa tể Tày nhìn thấy rõ cục diện nhưng bị Thích Dẫn dồn dập tấn công ráo riết không có tướng nào ra hỗ trợ do đã xáp trận với cha con Đông Hải, bị ngã hết ba người, chỉ còn lại năm người đương đầu với kiếm pháp uy vũ của đối phương.

Chúa tể Tày chém một đường đao độc hiểm mong phá vỡ đường kiếm Thích Dẫn hầu chém về, nhưng Thích Dẫn đã biết rõ ý định, muốn bớt đổ máu thêm nữa vì thế thượng phong đã ngã về bên Nùng hết bảy phần rồi, nên giả bộ loạn xạ tung kiếm đỡ gạt cầm chừng, nhờ thế Chúa tể Tày phóng mình vọt đi đến bên cái trống do một vệ binh ôm giữ, khua lên hồi trống rút quân. Lập tức tất cả quân Tày đương chiến đấu hăng say cũng ngưng chiến rút bỏ chạy theo chúa tể ra khỏi vòng chiến, trong lúc hậu bị quân vẫn đứng bảo vệ cho toàn quân rút ra khỏi trận chiến, giàn quân một mặt trận án ngữ.

Linh Đông Hải cũng truyền trống lệnh thu quân lui lại, giàn quân phòng thủ.

Lúc bấy giờ đã sang giờ Thân, đoàn tiếp tế lương thực đã đến từ lâu sẵn sàng lo bữa ăn chu đáo chờ đợi. Đoàn tải thương lo săn sóc thương binh, và đoàn tải thi lo khuôn xác đồng đội mang về gia trang táng liệm quàng ở phòng hội. Mọi người giải lao ăn uống ngon lành lấy sức, kiểm điểm lại thấy bị thương hai mươi bảy người, chết hết mười bốn người trong lúc trên trận tiền trên hai trăm xác chết của quân Tày nằm la liệt cùng với thương binh máu chảy đầm đìa nơi bãi chiến, nhưng quân Tày chưa chịu bại binh, nên Đông Hải truyền lệnh cho các đội trưởng sắp xếp canh tuần phòng thủ nghiêm ngặt.

Con xin đề nghị với cha, cho con cùng Quan ân nhân đi thám thính, xem động tĩnh ra sao, sẽ trở về trước khi tối.

Cha đồng ý! Nên thận trọng đừng sơ suất, cố tránh giao chiến vọng động.

Thám thính cần tính toán kỹ lưỡng, khi ẩn khi hiện, xuất kỳ bất ý theo đúng chiến thuật.

Con xin ghi nhớ lời cha dặn.

Cả hai nghiêng mình kính cẩn chào Đông Hải, phóng đi nhanh nhẹn, đến chiều tối trở về:

Thưa cha! Con thấy đối phương tập hợp thêm nhiều thanh niên thiếu nữ bổ sung vào đội quân sắp xuất trận, có lẽ tối nay chúng phản công dữ dội và có thể tử chiến một trận nữa.

Kính thưa Trang chủ, binh quý do thần tốc, kính xin Trang chủ cho tại hạ một cánh quân nhỏ mai phục bên đường, chờ chúng sắp tiến, toán mai phục của tại hạ sẽ tung ra đánh thốc từ sau lưng địch, lưỡng đầu thọ địch, chúng hoang mang là quân ta nắm chắc phần thắng.

Thưa cha! Theo những thương binh địch bị bắt làm tù binh khai, thủ lĩnh Tày nhứt định đánh mãi cho đến khi nào toàn thắng mới chấm dứt chiến tranh.

Được rồi, tương kế tựu kế, tối nay mình lên tới bản làng của chúng tấn công vô, vì lực lượng chúng kéo hết ra trận chiến tối nay, chúng sẽ nguy khốn hết còn tiếp cứu lẫn nhau, thế là chúng hoàn toàn bại trận cho xem!

Con nghĩ đúng! Vậy ai dám lãnh phần đánh vào bản làng của chúng tối nay?

Hai con xin lãnh phần này, chỉ cần năm mươi người là đủ và chúng con sẽ tự soạn thảo kế hoạch tấn công chu toàn.

Được! Cha hài lòng về cương quyết của các con, cha phân các đội Tiền phong tiến binh đánh bản làng Tày. Đội Hậu tập phục kích đánh bọc hậu. Năm đội giàn mặt trận, còn ba đội hậu bị quân tiếp ứng các đội kia.

Đội Tiền phong và đội Hậu tập lặng lẽ âm thầm bí mật kéo đi, chỉ có năm đội giàn mặt trận kèn trống oai vũ, cờ xí chỉnh tề lo giàn mặt trận sắp đặt cung tên núp vào các gốc cây làm chỗ dựa, ba đội hậu bị quân nghỉ ngơi cho khỏe hầu tiếp ứng kịp thời. Các đạo quân dàn trận chuẩn bị được để xáp trận vào đêm khi truy lùng địch quân.

Quả đúng theo dự tính, đến nửa đêm, toán quân hùng hậu của Tày kéo tới đông đảo, tấn công dữ dội, bị giàn xạ tiễn quật ngã nhiều tên đi đầu, nhưng chúng ỷ đông vũ bão tiến tới tràn ngập bãi chiến trường hung hăng chém giết loạn đả, nhưng bất ngờ hàng ngũ rối loạn do bị đám phục kích nhứt tề từ sau đánh tới, chém chết rất nhiều, khiến chúng mất hết tinh thần chiến đấu, phần trời tối mờ mờ, chém giết lẫn lộn với nhau, riêng đội phục kích ở trần dễ nhận ra nhau nên không bị hại nhiều, lúc bấy giờ hậu bị quân ứng chiến tiến lên, đuốc cháy sáng rực xông vào trận, khiến đạo quân Tày tan rã, mạnh ai nấy chạy rút về bản làng. Nhưng dân chúng già trẻ đàn bà con nít nhốn nháo nhau kéo chạy như đàn ong vỡ tổ, nhìn về bản làng xa xa ánh lửa bốc lên sáng rực góc trời, cả bọn bị truy binh Nùng tấn công ráo riết cho tới sáng, chúng chạy lên tới núi dừng binh chống trả.

Linh Đông Hải truyền lệnh dừng binh chờ động tĩnh. Linh Đông Sơn và Linh Đông Vân dẫn quân đến tiếp vây chân núi, kế đó Thích Đản cùng Bửu Ngọc cũng tiến tới hùng hổ toan đánh lên núi. Nhưng quân Tày kéo cờ trắng đầu hàng.

Kính thưa cha! Mình nên rộng lượng đừng đòi hỏi bồi thường gì cả, theo con thấy tổn thất của địch gấp mười lần bên ta, bản làng đã bị đốt hết, thương binh và tử sĩ của họ cũng quá nhiều.

Cha tán thành! Nhưng cha bắt buộc chúng nó phải tuyên thệ không xâm lấn bờ cõi nữa mới được, để hai bên giảng hòa và chung sống với nhau.

Quan Thích Đản vương vòng trận chiến khốc liệt giữa các sắc tộc, còn Quan Thu Hương, thân gái dặm trường ra sao?

— o0o —

IV. THÂN GÁI DẶM TRƯỜNG

Sau khi chia tay ở ngã ba, Quan Thu Hương đơn thân chiếc bóng lẻ loi đi về phía Đông Hưng tiến sang lãnh thổ Việt Bắc, rừng núi trùng trùng điệp điệp xuyên qua Thập Vạn Đại Sơn đến làng Trà Cổ gần bờ biển, Thu Hương bắt đầu chuyển hướng qua Móng Cái. Đi tới đâu, gặp người Nùng, đều dò hỏi tông tích của họ Quan, nhưng chỉ được biết họ Woòng, Ninh, Nông, Dịp, Linh, U, Bái... Vẫn không nản chí, cứ ngày đi đêm nghỉ, ngủ trọ chỗ này chỗ kia, có khi ngủ trong hang động, hay leo lên cây ngủ tạm.

Đi tới Hải Ninh, bỗng thấy nhiều người hốt hoảng bỏ chạy ngược trở lại, lính quỳnh té lên té xuống, già trẻ bé lớn ùn ùn dạt dứu nhau đi... Thấy cảnh lạ muốn rõ ngọn nguồn, Thu Hương chạy cập theo một người hỏi:

Có chuyện gì xảy ra mà quý vị bỏ chạy tất bật như thế này?

Cô nương không biết nên không hoảng sợ bằng chúng tôi, vì một con hắc báo dữ tợn tới vùng trên chỗ chúng tôi đang bình an sinh sống. Nó hoành hành hung tợn, mỗi ngày móc họng hết người này tới người kia, chúng tôi chống trả không nổi nó, vì nó xuất nhập như ma quỷ, khi ẩn khi hiện, khiến cho mấy chục mạng bị chết mất thây, nên tốt hơn bỏ trốn tránh đi tai họa.

Không có thợ săn trừ khử nó à?

Chính mấy thợ săn kiệt kiệt đã bị nó đớp, móc họng ráo hết, thể mới hãi hùng. Cô nương không nên đến đó làm chi chết uống mạng.

Cám ơn lời khuyến cáo của tử tử, tôi sẽ tìm nó để giết nó cứu nạn cho quý vị.

Trời! Thân cô yếu điệu như thế này làm sao chống trả nổi sức lực mạnh bạo của con hắc báo?

Tôi có cách trừ khử nó, nên tôi không sợ nó đâu!

Cô nương muốn chết, cứ đi còn chúng tôi sợ lắm rồi, chúng tôi phải tránh nó một thời gian, đến khi nào nó bị hủy diệt mới dám trở về.

Yên trí đi! Kính chào!

Thu Hương khinh thân ngược chiều đoàn người thiếu não đồ xô nhau chạy lánh nạn. Khi gần đến chân núi, không còn thấy ai chạy nữa, đường sá vắng tanh, nhà cửa im lìm bỏ mặc, Thu Hương cảm nghĩ đã đến vùng hắc báo hoành hành.

Nàng bắt đầu đề phòng thận trọng nhìn trước ngó sau, liếc qua liếc lại hai bên đường, nàng đã thừa biết hắc báo chạy nhanh, leo trèo giỏi, vồ mồi và móc họng thần tốc với móng vuốt kinh tởm và hàm răng bén nhọn. Theo bài bản nhiều người cho biết hắc báo ở trong tận thâm sơn cùng cốc, chẳng chịu thua con thú nào, ngay cả với cọp nhiều lúc còn thúc thủ với nó, mỗi con hùng cứ một phương, ít khi nào xuất hiện nơi chốn đông người ở do nó sợ hỏa công. Nó chỉ đi tìm nơi khác làm địa bàn hoạt động khi bị ruồng đuổi do một thể lực mạnh mẽ hơn nó.

Như vậy con hắc báo này ở chỗ khác mới đến lập căn cứ địa, hung hăng không chừa bỏ một ai. Trừ khử nó cứu khổ cho nhơn loại là tâm niệm của nàng.

Nàng càng cẩn thận từng bước dò la tông tích hắc báo. Đến xế chiều, vẫn chưa thấy động tĩnh gì, Thu Hương lấy lương khô ra ăn và uống nước suối, ngồi nhìn trời chiều hiu quạnh, gió thổi rì rào trên cành cây kẽ lá, chim chiều lần lượt nhịp cánh quay về tổ ấm, thấy có một ngôi nhà tranh nhỏ vội đi đến đó, thấy cửa bỏ ngỏ, nhà vắng tanh, thử bước vào bên trong xem ra sao, thấy vết máu còn trên sàn nhà, chứng tỏ nhà này bị hắc báo giết hại, mang xác đến nơi khác xé thịt banh xương ra ăn no nê. Thu Hương tiếp tục đi theo vết máu nhiều dài theo con đường thâm đen, đến gốc một cây đại thụ, dấu máu còn vương dài theo thân cây lên tới cháng ba, chứng tỏ nó tha xác chết lên cháng ba ăn cho thoải mái.

Thu Hương tiếp tục đi đến chạng vạng đến một khoảng trống cây cối to lớn xum xuê phủ bao chung quanh, nàng lượm một đồng cây khô dự trữ đốt cho đến sáng, bắt đầu nhúm lửa đốt lên, kê bọc hành lý trên đầu nằm kê bên đồng lửa, chân tréo chữ ngũ, nhịp nhịp ngâm vịnh vài bài thơ cổ rung động theo cảm hứng buổi hoàng hôn giữa rừng núi quạnh hiu, liên tưởng đến bước đường trình của bào huynh đang tiến hành tới đâu rồi. Chốc chốc nàng thêm củi vào đồng lửa bằng những nhánh cây to cho cháy lâu hầu đề phòng hắc báo tấn công.

Màn đêm buông xuống, nàng lim dim đôi mắt, tinh thần cho khỏe chớ chưa ngủ, bỗng cảm giác như có ai rình mò, ngồi dậy ngó chung quanh thật kỹ không thấy gì hết xuyên qua bóng đêm đen tối dày đặc, kêu đẩy mấy khúc củi to vào đống lửa cho ngọn lửa cháy bùng lên, nhìn một vòng về phía bìa rừng, thấy hai đốm tinh quang xanh lè đang chiếu rọi về đống lửa, nàng biết chính xác đây là cặp mắt của loài ác thú săn đêm, chưa rõ con gì, nhưng nó sợ lửa nên không dám lại gần, yên trí nằm nghỉ thêm một hồi nữa, thấy đống lửa cháy gần tàn, lấy thêm những nhánh củi to đút vào cho đống lửa bùng cháy sáng rõ hơn, cho có hơi ấm nhiều hơn trong lúc sương đêm bắt đầu ướp lạnh bầu trời rừng về khuya, thấp thoáng thấy hình dáng hắc báo đang đứng nép bên bụi rậm nhìn về đống lửa.

Nàng biết chắc chắn đã gặp hắc báo rồi, chờ sáng mới động thủ được, vì ban đêm rất khó xạ tiễn chính xác. Ngồi theo dõi con beo, nó đứng ngó vào một lúc rồi đi vòng quanh đến gốc cây cổ thụ trèo lên cháng ba, nằm dài chĩa cặp tinh quang xuống đống lửa quan sát hình bóng Thu Hương. Nàng định thần ngồi vận công điều tức, không nghĩ gì đến hắc báo nữa.

Cho đến khi trời hừng sáng, con beo vẫn còn nằm trên cháng ba chưa leo xuống. Nàng lấy cái nỏ nhỏ trong bọc ra, nhắm ngay con beo buông một phát, mũi tên bắn xuyên qua lưng con beo, quá đau đớn, nó gầm thét lên dữ dội, tụt nhanh xuống, chạy tới tấn công, nàng nhanh chóng cho thêm một phát nữa trúng nhằm vai trái, beo mất thăng bằng, chân trái trước bị ảnh hưởng vết thương, nó phải dừng lại, lấy đà ba chân phóng tới, nhưng đã trễ, mũi thứ ba cắm sâu vào ức nó, khiến nó té lăn xuống đất bún bấn mấy chân và hả miệng ra có thở hơi một nhọc cổ lật mình nằm sấp xuống, trong lúc Thu Hương tiến tới gần quan sát coi nó hết chưa, nhưng nó vẫn còn sức tung lên lần chót vương chân mặt nhào tới mong móc họng nàng, Thu Hương vội né sang một bên, sẵn trớn phóng ra một chưởng vào mạng sườn nó, làm nó lật nhào xuống hộc máu miệng ra, dấy lên mấy cái nữa mới từ từ im lẩn chết hẳn trong tư thế nằm sấp bụng xuống đất.

Nàng ung dung nhổ ba mũi tên chùi máu vào bộ lông đen mượt của nó cho sạch sẽ, bỏ vào túi nỏ nhét vào bọc hành lý, trở lại con đường cũ gặp ai cũng cho biết con hắc báo đã đền tội rồi. Mọi người chưa tin nên nàng phải dẫn họ đến tận nơi con hắc báo nằm chết cho họ thấy. Họ vui mừng thoát nạn xúm lại bầm thây con hắc báo ra nát như tương mới hả dạ thân nhơn họ đã bỏ mạng bởi nó mà quên đi ân nhân đã rời xa hiện trường trên con đường rừng núi hiểm trở, họ lo đi tìm những bộ xương rải rác gom về lập một ngôi mộ tập thể lo tế lễ xong xuôi mới nhớ chực lại ân nhân, không còn thấy bóng dáng đâu nữa với tư tưởng bội phục cô gái tài ba xuất chúng, thi ân bất cầu báo. Họ vẽ lại bức ảnh truyền thần của Thu Hương tôn kính thờ phượng nơi nhà mồ ngôi mộ tập thể để mỗi lần viếng mộ là mỗi lần chiêm ngưỡng nữ hiệp tế khổ phò nguy cho toàn dân địa phương.

Thu Hương tiếp tục con đường đi tới Hải Ninh, hỏi thăm kiến họ Quan cũng hoài công thôi, nên tiếp trở sang con đường hướng về hướng Tây theo quy ước với bào huynh hầu mong có chút ít tin tức gì không?

Tới làng Hương Canh thấy ngôi chùa cổ, nơi cổng chùa có tên Tích Thiện Tự, nằm trên đỉnh đồi cao giữa nhiều bản làng người Nùng, nàng vào lễ Phật, cúng dường và tham dự bữa cơm chay thân mật cùng bốn đạo đến cúng chùa.

Thu Hương cũng theo những người lễ Phật đến bàn thờ Hậu tổ vong linh, nhiều người tìm bài vị thân nhân đem ra lau chùi sạch sẽ, đem đặt vào y chỗ cũ.

Động táng tò mò, nàng thấy có mấy bài vị cũ nằm sát bên trong vách bàn thờ, bụi bám đầy không ai chăm sóc, hình như lâu đời lắm, có nhiều bài vị giấy đã phai màu mực, chỉ còn lờ mờ nét chữ không rõ, nàng cố gắng đem ra từng cái lau chùi bụi bặm cho sạch sẽ, bất ngờ với cặp mắt tinh anh, nàng thấy lò mò họ Quan, cố gắng dò lần tới tên thấy có Quan Long Thanh, Quan Long Hiệp, Quan Long Mỹ, Quan Long Xương... mới nhớ lại trong gia phả ghi đến đời cao tổ có chi Cao Bá Tổ tên Quan Long Thanh là hết, như vậy có thể Quan Long Hiệp, Quan Long Mỹ, Quan Long Xương là hậu duệ của Quan Long Thanh, để gặp lại bào huynh bàn tính lại mới được, nàng đặt y lại vị trí cũ và cúng lễ hậu hi thêm cho quỹ Phước sương của chùa, bái từ quý vị sư vội vã lên đường, không mất thì giờ dò la tông tích kiến họ Quan nữa.

Nửa tháng sau đến vùng trận chiến khốc liệt xảy ra giữa hai bản làng, máu vẫn còn vương lại trên những gốc cây tảng đá sẫm sì, thi thể đã mang đi hết rồi, lấy làm lạ tìm người hỏi thăm mới biết có trợ thủ Trung Nguyên, tài ba xuất chúng đã giúp bản làng thắng trận về vang, với tên cung kính Quan đại hiệp, hiện ngụ tạm tại Linh Gia Trang, họ chỉ đường đến Linh Gia Trang cho Thu Hương vào xin bái yết Linh Trang chủ.

Kính thưa Trang chủ, bào huynh Quan Thích Đản còn tạm trú nơi đây không?

Quý nương là ai mà biết Quan đại hiệp?

Kính thưa, tiện nữ là bào muội của Quan Thích Đản.

A! Nói vậy quý nương là Quan Thu Hương đây à?

Đích thị!

Quý nương tìm Quan đại hiệp có việc chi?

Kính thưa, trong chương trình truy tầm kiến họ quá xa Quan, anh em tiện nữ có giao ước ai truy ra tông tích thân nhân họ Quan phải tìm gặp nhau thông báo, nay tiện nữ đã phanh phui ra được, nên vội vã đi tìm bào huynh thông đạt.

Đúng rồi! Quan đại hiệp có cho lão gia biết việc truy tầm kiến họ Quan, nên phải lên đường trực chỉ về hướng Đông cách đây hai ngày rồi.

Kính cảm ơn Trang chủ chỉ dẫn, tiện nữ kính xin giã từ truy tầm bào huynh!

Chúc quý nương thành công!

Nàng ngày đi đêm nghỉ, vất vả dậm trường, lòng nơm nớp lo ngại bào huynh đi quá xa khó tìm gặp lại, tới làng Hà Cối, hỏi thăm người ta được biết mới rời khỏi ngày hôm qua, sau khi giết chết con rắn mãng xà phá hại dân làng, Quan thiếu hiệp tới đâu cũng dò hỏi kiến họ Quan thất lạc từ nhiều đời, đã lên đường trực chỉ về hướng Đông. Nàng mừng lắm tức tốc đuổi theo vì đã thấu ngấm được khoảng cách một ngày đường.

Tới làng Bình Liêu, hỏi thăm không ai nghe thấy dấu vết của Quan Thích Đản, một thiếu hiệp trang nghiêm oai phong lắm liệt cả, khiến cho Thu Hương nhớ lại từ hôm rời làng Hà Cối ra đi tới ngã ba, có một ngã quẹo lên vùng rừng núi để đến làng Đầm Hà, như vậy mình đã đi lạc đường sang ngã Bình Liêu, vội vã trở lại ngã ba rẽ sang ngã Đầm Hà, như thế đã làm trễ mất tới ba ngày xa cách. Nàng càng nôn nóng bao nhiêu chân càng bước nhanh bấy nhiêu, vượt suối trèo đèo, leo dốc cheo leo hẻo lánh, chim rừng tỏa cánh bay về tận mút chân trời xa thẳm...

Tới làng Đầm Hà, hỏi thăm được biết Quan đại hiệp đã rời nơi đây trên ba ngày, sau khi đã giúp dân bản làng triệt hạ con cạp bạch dữ dằn, họ còn đem khoe bộ da cạp mới phơi khô xong làm kỷ niệm trận tranh hùng cùng ác thú, phần thắng về vang cho Quan đại hiệp. Thu Hương kiên nhẫn hỏi thăm đường đi của bào huynh, bương bả chạy theo mãi. Như ngày rằm trăng tỏ, nàng cố gắng đi cả ban đêm, bóng hình trải dài trên lộ đá sỏi hy vọng thu ngắn quãng đường xa cách, chỉ nghỉ ngơi khi dừng bước ăn uống, vận công điều tức bình phục sức khỏe, lại tiếp tục ruổi rong, nơm nớp lo sợ thất lạc bào huynh truy tầm khó nhọc.

Trong lúc đó Quan Thích Đản vẫn thông dong tiến bước và gặp ai cũng hỏi thăm kiến họ Quan, nghỉ đêm dưỡng sức. Một buổi chiều tà đến bìa rừng, nhìn trước sau không thấy khói lam chiều ẻo lả, cảnh vật đìu hiu vắng vẻ, chim rừng bắt đầu về tổ lú lo chuyện trò trên cành cây kẽ lá, Thích Đản chọn một cây cổ thụ, leo lên bẻ nhánh cây kết tum ở cháng ba nằm nghỉ, mơ màng tưởng lại những việc làm vừa qua, mới nhận thấy Á «Đi một ngày đàng, học một sàng khôn».

Có lưu lạc giang hồ, mới rõ cái khổ của kiếp sống giang hồ kỳ hiệp, không sướng ích gì, dầm sương dãi nắng, đội gió tắm mưa, nhưng bù lại thu hoạch được nhiều kinh nghiệm quý báu, hiểu biết nhiều phong tục tập quán của từng vùng, với bao ân oán giang hồ, với bao tình cảm đậm đà thấm thiết, nếu không vì sứ mạng thiêng liêng cao cả, nằm trụ với nàng tiên sơn nữ an hưởng, hạnh phúc biết bao!

Những trận chiến hãi hùng, máu chảy thịt rơi, đầu bay thân ngã, những cuộc tranh hùng cùng ác thú giúp đỡ dân chúng bản làng tránh tai ương thảm khốc, gây nhiều biệt cảm với sắc dân Nùng, đã trên sáu tháng qua chưa tìm ra tông tích thân nhân, còn em mình không biết bây giờ đi đến đâu rồi, có phanh phui manh mối gì chưa? Bỗng nghe tiếng động chân thú chạy từ xa vọng lại trong bóng đêm mờ mờ, chàng vội vàng tụt xuống gốc cây đứng thủ thế, tay lườm lườm lưỡi gươm bén đề phòng, nhìn trước ngó sau quan sát kỹ lưỡng, mới thấy một con hoẵng chạy hết tốc lực coi bộ gần đuổi sát, đằng sau một con beo đen thui lù lù không rõ loại beo gì, đuổi theo ráo riết. Chàng thương hại con hoẵng hiền lành thường bị làm mồi cho ác thú ăn thịt, vội ra hơi kiếm chặn đường con beo, chém một nhát thần tốc vào đầu beo khi nó vừa chớp đến, nó vội

nhảy tránh sang bên khi nhác thấy ánh quang kiếm chớp lờ, vô tình tránh được đường kiếm hiểm nguy, nó hoành lại cặp mắt tinh quang xanh lè chiếu thẳng vào Thích Dẫn, chàng đã có tiêu điểm tấn công, vội phi thân tới chém như một đường kiếm, khiến con beo nhảy sang phía tả để tránh, nhưng nó không ngờ chàng hoành kiếm nhanh nhẹn phạt về cánh tả một nhát, chém bay miếng da trên lưng con beo, miếng da tung lên ra xa, như miếng vải rách bị ném đi. Con beo bị thương máu rùng rùng chảy ra, nó điên tiết lên không còn tránh né gì nữa hết, phóng mình vào tấn công ráo riết mong giành thế thượng phong, chàng định thần nhìn kỹ cặp mắt xanh lè làm đích điểm vừa né tránh vừa chém tới tấp vào giữa cặp tinh quang nhiều nhát kiếm, con beo phóng qua phóng lại nên chưa có nhát nào trúng đích, chàng đổi thế, thân mình nó thon dài, bóng đen thậm thọt có thể làm đích điểm hơn cặp mắt, nên chém vào thân mình beo có hiệu quả hơn, một nhát trúng vào cạnh sườn, khiến beo đau đớn nhảy lui đứng thủ thế, không còn hung hăng tấn công nữa.

Tương kế tựu kế, phóng tới chém như mấy nhát bên trái, con beo nghe hơi gió nhảy sang bên phải tránh đòn, nhưng chậm mất rồi, lưỡi kiếm bẻ quặt sang bên phải thọc sâu tới, cũng vừa đúng lúc con beo nhảy tới lãnh trọn ngọn gươm vào yết hầu, giẫy lên dữ dội, muốn xệ cánh tay, chàng vội rút mạnh lưỡi gươm ra, nhảy sang một bên tránh đòn cuối cùng của con beo chồm tới vươn móng móc họng với tàn lực, không trúng vào đầu cả chỉ vớ vào vạt áo rách toạc một đường dài, sẵn trốn chàng hoành kiếm thọc mạnh vào hông beo trúng ngay quả tim, khiến nó ngã xuống máu tràn ra run rẩy vài chập và im lìm với thân hình lù lù một đống, đưa tay sờ vào vạt áo bị tét ra làm hai, kéo lên buộc thắt vào lưng, suy nghiệm về một bài học quý giá về vỏ cảm tử trước khi chết của con beo. Ngồi dựa gốc cây định thần vận chuyển nội lực điều tức lại sức khỏe, đoạn leo lên cây nằm nghỉ, nhìn xuống thấy bóng dáng con hoẵng đã không trốn chạy, còn trở lại đến bên thi thể con beo, sát thủ của nó, ngắm nghía, dường như hả dạ, hay thầm cảm tạ an nhân đã cứu tử cho nó. Tầm ngẩn một hồi lâu, nó từ từ đi khuất dạng trong màn sương rừng dày đặc.

Chàng nằm dưỡng thần và lịm vào giấc ngủ an nhiên tự tại cho tới sáng, những tia sáng thái dương xuyên qua kẽ lá chiếu thẳng vào mặt chàng, giật mình thức giấc, ngó xuống chỗ con beo chết hồi hôm, không còn thấy xác nó nữa, đành nhìn thân xác đã bị chó sói hay cọp đến tha đi mất rồi, cũng chẳng bận tâm, tụt xuống đi tìm dòng suối mát lạnh tươi tỉnh lại, súc miệng rửa mặt, uống vài ngụm nước suối trong vắt, bỗng nhiên chàng có cảm giác như ai đang nhìn trộm mình, vội ngẩng đầu lên, thấy bên kia bờ suối nơi bụi rậm lá cây còn nhúc nhích vội vã lên tiếng:

Kính mời vị nào đó ra mặt để hạ thi lễ tương kiến sơ giao.

Phía sau bụi rậm từ từ đứng dậy một thiếu nữ nhoèn nụ cười tươi thắm:

Kính chào bào huynh!

Ồ bào muội! Em làm sao biết anh ở đây mà tìm đến? - Vừa nói vừa phi thân ngang qua dòng suối, đến bên Thu Hương mừng rỡ, bắt tay em hôn hờ vui cười.

Em vẫn khỏe khoắn như vậy anh thăm phục em lắm.

Tiểu muội lặn lội theo anh suốt nửa tháng nay muốn hực hơi, từ bản làng Bình Liêu, chạy theo anh, chỉ sợ lạc bước không gặp anh, hoài công sức vô ích

Như vậy em đã ghé Linh Gia Trang rồi à?

Đúng vậy! Em đi ngang qua bãi chiến trường đầm máu của hai bản làng kịch chiến nhau nữa. Thiệt anh cũng là tay chọc trời khuấy nước, đi tới đâu làm hùm làm hổ tới đó. Người ta đã nói cho em nghe sạch không trơn, lại còn tôn xưng anh lên Quan đại hiệp nữa, hách dữ vậy sao anh?

Có gì đâu mà hách xì xằng như em tưởng, chẳng qua là ra sức giúp người thôi, cũng để rút tỉa kinh nghiệm giang hồ kỳ hiệp. Còn chuyện của em ra sao mà bỏ đi tìm anh?

Có chuyện em mới lặn lội đi tìm anh chứ.

Chuyện gì nói cho anh nghe coi!

Em đi tới chùa Tích Thiện Tự, tìm gặp những bài vị cũ của Cao Bá Tổ cùng hậu duệ cùng họ Quan mà không được biết vì trong gia phả không có tên.

Có phải Quan Long Thanh không?

Đúng rồi! Em đã từng cùng anh giở gia phả ra thấy ghi tông chi tới Cao Bá Tổ Quan Long Thanh là hết, như vậy tử tôn của Cao Bá Tổ chắc là những người kế tiếp theo các bài vị mà em không biết đến.

Như vậy, chúng mình gấp rút trở về Tích Thiện Tự, truy tầm kiến họ Quan, không cần phải dò la vất vả nữa.

Cả hai anh em thẳng đường trở lại Hải Ninh lên tới Tích Thiện Tự vào lễ bái quý sư trong chùa:

A Di Đà Phật! Quý thí chủ đến hành hương tam bảo quý giá vô cùng.

Kính thưa sư cụ, bài vị Quan Long Thanh ở Hậu tổ vong linh ngày trước có làm tông đồ cho chùa không ạ?

Đúng đấy! Quan Long Thanh ngày xưa là đệ tử bốn đạo của chùa, thường lo tiếp giúp trùng tu, làm công quả, con cháu tiếp nối Quan Long Hiệp, Quan Long Mỹ, Quan Long Xương vẫn tiếp tục công quả đặc lực cho chùa, nên sau khi mãn phần, nhà chùa đưa linh và đem bài vị về thờ nơi Hậu tổ vong linh.

Bạch sư cụ, gia đình họ Quan ở đâu, xin chỉ giùm?

A Di Đà Phật! Nhà rất dễ tìm, nội vùng này chỉ có Quan Gia Trang là cổ kính hơn hết, cổ cội nhứt, nhị vị hỏi ai cũng biết danh tiếng kiến họ Quan khí phách hùng anh đã từng giúp dân bốn địa trừ khử cướp bóc được mọi người kính nể, chỉ cách đây hai mươi dặm về phía Tây Nam, tuy nhiên ít người bén mảng đến do có nhiều thú dữ và độc xà cùng con quái long dữ tợn. Dân chúng bản địa kính cẩn Quan Gia Trang lắm vì quý vị họ Quan đều là những anh hùng hảo hớn, cứu khổ phò nguy, danh tiếng nổi như cồn. A Di Đà Phật! Kính chúc nhị vị thí chủ thành công!

— o0o —

V. QUÁI LONG ĐÀM

Hai anh em từ giả nhà chùa, theo hướng Tây Nam trực chỉ, đi mới trên mười dặm đường, nghe tiếng cộp hùm béo dữ dội, không hẹn cả hai cùng nhanh chóng phóng mình về phía cộp gầm, qua khỏi rừng cây rừng, đến bờ đầm, thấy một cô thôn nữ đang lả lướt quần thảo với cộp như đùa giỡn. Cô gái tránh né những vỗ chộp, móc, hoành, vỗ của cộp thần tình và nhanh nhẹn, tà áo phất phơ theo từng động tác thao diễn ngoạn mục.

Thu Hương toan nhảy vào tiếp tay thanh toán gấp cuộc chiến, nhưng Thích Đản ngăn lại ra dấu chờ xem. Thích Đản ngạc nhiên không thấy cô gái hạ độc thủ, cố ý giỡn chơi với cộp giống như Linh Bửu Ngọc lúc trước, khiến cộp điên tiết lên gầm gừ dữ tợn, như muốn xé tan cô gái ra trăm mảnh, cô gái vẫn ung dung né tránh mãi thật là tuyệt kỹ, thân mình uốn lượn tới lui quanh con cộp như mèo vờn chuột, không lộ vẻ gì mệt nhọc cả, vội buộc miệng khen:

Hảo thủ! Xứng danh nữ kiệt núi rừng đả hổ!

Ai đó! Xin đừng động thủ, để bản cô nương bắt sống đem về dùng kê toa thuốc dầu thang phục dược cho mẫu thân.

Quý mẫu đau bệnh gì mà phải có cộp kê toa thuốc, xin cô nương cho biết, để có thể giúp cô nương hoàn thành sở nguyện.

Thân mẫu bị chứng huyết khiếm do trúng độc trùng cần phải có hổ huyết trợ dược diệt độc trùng.

Á ra thế! Tại hạ cảm phiền cô nương tha cho con cộp sống lập thiện duyên chữa trị bệnh của quý thân mẫu.

Các hạ có phải là Hoa Đà tái thế không mà dám làm chuyện cải tử hoàn sinh cho nhơn thế?

Hoa Đà đâu không biết, tại hạ có bầu Long Đàm Mật quý hiếm với y lý trị liệu Trung Nguyên, xin cô nương tha cho con cộp đi, tại hạ nguyện giữ đúng lời hứa Á«Nhứt ngôn ký xuất, tứ mã nan truyÁ» của nam nhi chí chí!

Như vậy, bản cô nương bằng lòng tha cho con cộp này nhứt phen theo lời thỉnh cầu của các hạ. - Tự này giờ vừa đối đáp vừa đối phó với cộp tránh né nhanh nhẹn qua đường tơ kẽ tóc. Nè! Tránh mắt ta cho rảnh! - Vừa nói vừa tống một phi cước vào mong con cộp, nó học lên một tiếng lớn té lăn quay vòng ra phía trước

hoành thân đứng vững ngó đối thủ với cặp mắt đỏ ngầu giận dữ sùi bọt mép, gầm lên một tiếng phóng chạy biến vào rừng mất dạng.

Phước đức vi chủ! Cô nương đã gieo hạt giống thiện điền, thời cô nương sẽ hưởng phước điền là lẽ đương nhiên.

Kính thưa nhị vị! Giáng lâm có điều chi chỉ biểu?

Có chuyện phải hỏi, vô sự hơi đầu lo chuyện bao hàm. Xin lỗi cô nương, tại hạ Quan Thích Dẫn, còn em gái Quan Thu Hương, quê quán ở Hà Bắc lãnh sứ mạng truy tầm thân nhân thất lạc đã lâu đời, kính xin cô nương niệm tình chỉ cho biết Quan Gia Trang ở đâu để chúng tôi đến xin bái yết và nhờ hướng dẫn truy tầm thân nhân.

Bản cô nương cũng họ Quan tên Long Thùy Ninh, còn thân phụ tên Quan Long Định, kính mời nhị vị vui lòng cùng bản cô nương về Quan Gia Trang. Hân hạnh!

Nói xong Thùy Ninh vọt mình đi trước, hai anh em khinh thân nối gót theo sau, trong khoảnh khắc, cả ba về tới cổng Quan Gia Trang, một cảnh trí đẹp vô cùng trang nhã.

Gia trang nằm cạnh một dòng suối, lơ ngơ lơ liễu dài theo hai bờ rữ nhành thướt tha, soi bóng rập rờn tạo thành một bức tranh thủy mặc tuyệt vời bao quát cả rừng núi chập chững phía sau, với nhịp cầu nhỏ nhỏ bắc ngang qua rọi bóng lung linh xuống dòng nước chảy lững lờ thoáng qua, những con cá vàng bơi lội nhớn nhợ thông dong dóp mấy cọng rong rêu bám nơi dòng suối với vẻ vô tư lự, thỉnh thoảng vài bóng chim chần chải xanh biếc phóng xuống, như mũi tên xẹt, làm mặt suối lặn tẩn gợn sóng rập rình luôn bóng dài của hàng dương liễu rủ cành soi bóng nước.

Phong cảnh hữu tình thơ mộng quá! Quan Gia Trang ở Hồ Bắc chỉ bằng một góc ở đây thôi!

Các hạ quá khen, nơi quê mùa sơn dã, làm gì dám sánh cùng thập tuyệt Trung Nguyên. - Thùy Ninh huýt sáo ra hiệu Hơn nữa lại bé nhỏ làm sao so bì với Quan Gia Trang của các hạ?

Vệ sĩ ra mở cổng, cúi mọp kính chào nữ chủ cùng tân khách, hai anh em vội vàng thi lễ đáp lại. Vào bên trong, đường đi trải đá sỏi trắng, cỏ đá riềm bờ với những luống hoa từng bừng rực rỡ chào đón ánh dương quang, tỏa hương thơm thoang thoảng, làm ngây ngất lòng viễn khách.

Vào nhà, phân ngôi chủ khách mời ngồi, gia nhân rót trà thết đãi, xuất hiện một ông lão quắc thước bước ra tươi cười, hai anh em vội vã quì xuống thi đại lễ:

Chúng con xin bái yết tôn nhân!

Ha! Ha! Lão phu đức bạc tài hèn, đâu xứng cho nhị vị khiêm nghinh đại lễ, không dám, không dám... kính mời!

Hai anh em bình thân đứng đợi cho ông lão an vị, mới nhỏ nhẹ ngồi xuống thủ lạy khoanh tay thưa:

Kính thưa tôn nhân, chúng con lặn lội đường xa ngàn dặm truy tầm tông tích thân nhân thất lạc đã lâu đời, nay được biết tôn danh Quan Long Định, chẳng hay tôn nhân, xin lỗi, có biết Quan Long Thanh không?

Quan Long Thanh là tăng tổ của lão phu.

Như thế tôn nhân là bá phụ của chúng cháu đây. Kính xin bá phụ vui lòng nhận đại lễ ra mắt của hậu sinh.

Hai anh em bước xuống thì thụp lễ bái tám lễ trang nghiêm.

Long Định vui mừng vuốt chòm râu bạc dễ hả lắm, đưa hai tay ra đỡ hai anh em Thích Dẫn lên:

Hai cháu có lòng truy tầm thân tộc, thật là quý giá lắm thay!

Thưa cha! Con đã sắp đặt yến tiệc xong, con cũng đã thông báo thân mẫu, thân mẫu vui mừng lắm, tươi tỉnh lại, đang chuẩn bị ra bàn tiệc cung hỉ thân nhân quyến tộc.

Kính thưa bá phụ! Xin phép cho chúng cháu vào bái yết bá mẫu, vấn an và có thể quan sát hiện trạng bệnh tình của bá mẫu ra sao để kịp thời cứu chữa.

Chữa bệnh như chữa lửa, còn yến tiệc chừng nào chả được.

Các cháu muốn thế cũng tốt thôi, cứ tự tiện. Thùy Ninh con đưa hai em vào vấn an mẹ con đi.

Dạ thưa vâng!

Thùy Ninh dẫn hai anh em vào hậu liêu tiến đến cửa phòng mẹ, gõ cửa nhẹ chờ lệnh.

Ai đó?

Dạ thưa con và hai em con vào vấn an thân mẫu.

Cứ tự nhiên!

Cả ba bước vào phòng, sức nức mùi quế khâu ẩm cứng, một bà lão tiều tụy, da nhẵn nhịu, má cốp, đầu tóc bạc phơ lưa thưa, tay chân run bẩy bẩy, chỉ còn cặp mắt linh động chứng tỏ đã từng là nữ kiệt oai hùng trên rừng núi.

Chúng con kính chào mừng bá mẫu!

Cả hai thì thụp đại lễ sáu lễ kính nghiêm, Thùy Ninh khoanh tay ứng hầu bên mẹ.

Các cháu quá tận tâm đại lễ, già càng ái ngại muôn phần! Thôi hãy bình thân.

Kính thưa bá mẫu, xin bá mẫu nằm xuống cho phép cháu chẩn mạch, tìm hiểu triệu chứng bệnh tình do chị Thùy Ninh đã nói cho cháu biết, vì cha cháu đã truyền ngả võ y trị liệu cho cháu và quý được Long Đàm Mật.

Thùy Ninh vội đỡ mẹ nằm xuống, lấy gối nhỏ đặt bên cạnh, kéo cánh tay còn da bọc xương, nổi gân máu chằng chịt trông thảm não lắm, đặt lên đây để cho Thích Dẫn ngồi xuống ghé chẩn mạch hết sức kỹ lưỡng.

Kính thưa bá mẫu, độc trùng đang hoành hành trong huyết mạch của bá mẫu tới hồi dữ dội, chúng đã tiêu diệt hồng cầu và bạch cầu nhiều quá, chúng đang tiến dần về tim, xin bá mẫu sau khi uống thuốc Long đàm xong, để đại tử và em cháu đỡ bác ngồi dậy cùng tiếp với cháu chuyển công lực sang tẩy trừ độc trùng phụ họa với thuốc mới chóng bình phục.

Chàng liền lấy chai Long Đàm Mật ra, nhờ Thùy Ninh lấy cái chung nhỏ rót ra chín giọt, hòa với thuốc tán mang theo sẵn, mùi thơm của Long đàm mật tỏa rộng ra át cả mùi quế khâu, khín bà lão thở ra hít vào nhẹ nhàng, không còn khó nhọc như trước, Thùy Ninh lại chạy đi lấy chai rượu ngũ gia bì tửu chế vô hòa cùng với thuốc cho lỏng ra, đưa vào miệng bà lão uống hết, lại còn tráng sơ cho hết thuốc trong chung bằng nước trà sâm uống thêm.

Thích Dẫn ra dấu cho hai chị em đỡ bà lão ngồi dậy, mỗi người vận nội lực truyền công lực vào hai huyệt Song Long ở bả vai, còn Thích Dẫn vận toàn bộ công lực chuyển vào huyệt Kiên Tĩnh sau lưng ngang với trái tim. Cả ba luồng chân lực chuyển vào huyết mạch đẩy thuốc chuyển đi từ bao tử qua ruột non, xuyên qua hấp khẩu di chuyển trực tiếp vào huyết mạch chạy khắp châu thân, tấn công mãnh liệt độc trùng, khiến bà lão cảm thấy toàn thân một luồng điện gợn sóng tới đâu biết đến đó, tức là thuốc nhờ hùng lực tấn công, xung kích độc trùng từ ổ này đến ổ khác khắp ngũ tạng lục phủ làm cho da thịt và tay chân mình mẩy bà lão giựt lên từng cơn, lúc đầu còn nhiều, từ từ giảm dần cho đến lúc yên tĩnh trở lại, độ một khắc sau nữa toàn thân mới thoái mái, bà lão không còn uể oải nữa, mở mắt ra mỉm nụ cười tuy héo hắt nhưng đầy thỏa mãn, độc trùng không còn hoành hành trong cơ thể nữa.

Thích Dẫn ra dấu cho hai chị em ngưng chuyển nội lực, rút tay ra, để chàng điều nghiên lần chót, đến khi nhận thấy huyết mạch điều hòa, mới ngưng truyền nội lực, rút tay ra, ra dấu cho bà lão nằm xuống tịnh dưỡng. Cả ba đều qua phòng khác ngồi vận công điều tức lấy lại công lực trong hai khắc mới ngưng.

Bà lão vui mừng ngồi dậy, xỏ chân vào đôi hài đi chậm chậm tới bên Thích Dẫn đã đứng dậy:

Bác thành thật ngợi khen y tài của cháu không thua Hoa Đà.

Dạ, bá mẫu dạy quá lời, cháu đâu dám sánh cùng Hoa Đà bậc danh y?

Trong lúc đó, Long Định cũng vừa bước vô tới, thấy vợ thoát qua cơn bệnh ngặt nghèo, mừng lắm, nắm tay khen rồi rút kéo qua phòng ăn nhập tiệc, đồng thời bà lão cũng cùng hai chị em Thùy Ninh vui vẻ ngồi vào bàn tiệc chuyển trò thân mật.

Thưa bá phụ, ở Tích Thiện Tự có những bài vị Quan Long Thanh, Quan Long Hiệp, Quan Long Mỹ, Quan Long Xương vai về thân tộc ra sao?

Quan Long Thanh, Tăng tổ của bác, Quan Long Hiệp, Tổ phụ, Quan Long Mỹ, thân phụ, Quan Long Xương, bào huynh.

Thưa bác, trong gia phả Quan Long Thanh, Cao Bá Tổ của cháu, còn Quan Thích Nghi, Tăng tổ là hậu duệ bốn đời của Quan Long Tùng. Bác có nghe di tích của ngài Quan Long Tùng để lại cho con cháu không?

Khi thân phụ còn sinh tiền có cho biết dòng họ ở Trung Nguyên, khi xưa ở Nam Kinh vì bị giặc giã bỏ chạy di đầu thất lạc, không tìm về được nữa, nên Tăng tổ phải về lập thêm Quan Gia Trang này để làm tròn sứ mạng nhận lãnh từ thời Tổ phụ của ngài Quan Long Thanh, tức là Quan Long Diệp, trưởng nam của ngài Quan Long Tùng. Theo đúng sứ mạng là canh giữ bí mật kho tàng chôn giấu khi sang làm quan ở An Nam Quốc, bị Bình Định Vương An Nam Quốc đánh đuổi gấp rút quá, không thể chuyển tài sản về Trung Nguyên kịp, tính ra tới nay trên bốn trăm năm, phải lập ra kho tàng kỳ bí và để con ở lại gìn giữ, tính sau này sang khai quật mang về thụ hưởng cho toàn kiến họ Quan.

Thưa bác, theo lời gia truyền, kho tàng có Bí Mật Đồ hết sức kỳ bí đã giao cho ngài Quan Long Diệp gìn giữ. Nhưng vì cuối đời nhà Minh, giặc Mãn Châu tiến đánh thất lạc tông tộc, cho tới bây giờ kho tàng vẫn nằm yên tại chỗ, Bí Mật Đồ do ngài Quan Long Diệp cất giữ, bây giờ ra sao?

Theo chỗ bác biết, Tăng tổ Quan Long Thanh khi về Trung Nguyên tính giao trả Bí Mật Đồ cho trưởng tộc kiến họ Quan để khỏi phải canh giữ nữa vì quá khốn đốn với người ngoại cuộc, nhưng không gặp ai cả, đành mang về cất giấu kỹ Bí Mật Đồ, có làm những dấu hiệu đặc biệt di chúc phải lưu truyền cho con cháu biết để sau này gặp lại tông tộc cùng nhau khai quật đem về làm gia bảo, giúp đỡ kiến họ chấn hưng lên hầu giữ phẩm giá trong xã hội. Sứ mạng này rất đặc biệt thêm là thực thi kế hoạch bảo quản kho tàng tuyệt đối bí mật, nuôi rắn độc, hổ báo vòng ngoài để bảo vệ kho tàng chu đáo. Đến nay rắn độc đã làm hang ổ chung quanh bên trong, còn bên ngoài, những đàn cọp beo, heo rừng hung tợn không cho ai bén mảng đến vùng cấm địa. Đã có nhiều người bỏ mạng khi cố tình hay vô ý đến vùng cấm địa của kho tàng.

Nói vậy kho tàng ở gần đây thôi à?

Đúng vậy! Nhưng còn vào tới trong là bỏ mạng với thiên linh cái, ma chành, thần tài giữ kho tàng. Chính bác cũng chưa dám bén mảng đến nữa, có lần theo gót thân phụ, bác thấy xương người rải rác, ngán lắm. Vùng này ít người đi săn bắn, hay du hành ngang qua, họ phải tránh xa đi vòng qua ngã Hải Ninh, nếu muốn liên lạc giữa Lạng Sơn và Móng Cái.

Hôm sau, trong lúc uống trà đàm đạo chuyện thân tộc, Thích Dẫn cầu xin với Long Định dẫn đi tìm bí mật đồ. Cả hai bác cháu lặn lội ra đi từ sáng sớm, theo triền núi đi dốc lên những mỏm đá cheo leo tới một cái đầm rộng có rất nhiều sen mọc rải rác gần bờ đang chuẩn bị sang hè trổ bông. Đầm rộng lớn nằm giữa những dãy núi cao vút, nhiều nơi trên mặt có mọc như trên mặt đất, với những bụi cây nho nhỏ, thường là bẫy cho những con vật háo mồi ra xa bị lún xuống chết làm mồi cho cá. Ở đầm cá rất nhiều, không ai dám đến câu hay đánh lưới do ác thú, rắn độc thị uy dữ dằn.

Cháu nên nhớ, mặt đầm trầm lặng, đừng tưởng nó hài hòa, vì còn con quái long do tiên tổ nuôi dưỡng đến nay trên bốn trăm năm, to lớn lực bạo khủng khiếp, thỉnh thoảng nó trườn lên bờ đầm rình bắt thú vật rừng kiếm ăn quanh bờ hay ra uống nước kể cả ác thú và voi nữa. Biết bao người táng mạng với nó nơi bờ đầm, do lòng tham muốn chiếm đoạt kho tàng hay du ngoạn hoặc săn bắn, cho nên người ta gọi là Quái Long Đầm và kiêng nể lắm, vì chưa có ai chống trả nổi quái long này. Thân thể nó to lớn dềnh dàng với lớp vẩy cứng bao phủ như tấm giáp sắt, đao kiếm không thủng qua được, chỉ có hai mắt và các nách, háng da mềm hơn thôi, móng vuốt và răng bén nhọn dễ sợ lắm, nội lực nó có thể lên tới mấy trăm thành công lực của con người, không thể quật ngã nó được. Hơn nữa cái đuôi có thể quật mạnh làm gãy cây cối, rui trúng ai kể như bỏ mạng.

2. Hủy Diệt Quái Long

I. LONG ĐỊNH THOÁT CHẾT

Hai bác cháu đứng ngẩn nhìn kỹ lưỡng phương hướng, Long Định mới kéo tay Thích Dẫn đi vào một cái hang nhỏ hẹp, càng vào sâu càng đen tối, song với cặp mắt cù vọ cũng dễ dàng di chuyển quanh co chỗ rộng chỗ hẹp, đến một khoảng trống có tia sáng từ kẽ đá rọi xuống, xa trông như luồng đèn pha trong đêm tối. Long Định dừng bước ngay trong vòng ánh sáng trên mặt đá, bước sang bên phải tám bước, bước tới năm bước chạm vách đá bước thêm bên phải sáu bước nữa, đứng trước tấm vách đá lồi ra, lấy tay rà xuống dưới chạm đầu đá nhọn đẩy sang bên phải, tức thì phần đá lồi lên từ từ chuyển dịch sang một bên chừa ra một khoảng vuông nhỏ, vồn vện bên trong một hộp đá nhỏ, kéo ra giở nắp ra chỉ có một tấm da thú ép mỏng vẽ hình bản đồ với những chữ ghi chú la liệt theo từng chỗ trên bản đồ. Long Định cẩn thận lấy bản đồ ra. Đóng nắp hộp đá để vào chỗ cũ, đẩy đầu đá nhọn cho phần đá lồi trở về vị trí cũ.

Ông lấy túi da beo găm ở thắt lưng ra, nhét tấm bản đồ vào túi mắc vào lưng kỹ lưỡng, cùng Thích Dẫn trở ra miệng hang, bất ngờ con quái long, một loại giao long to lớn, đang nằm phơi nắng rình mò cách miệng hang không bao xa, ngẩng đầu lên đánh hơi người, phóng nhanh tới tấp Long Định, Thích Dẫn phải vọt mình lên cao, còn thấy hai chân đồng đưa bên miệng con quái long, sẵn đà tổng một phi cước vào mắt bên phải quái long, khiến nó chưa kịp nuốt Long Định, lãnh đủ trọn ngọn phi cước dừng mãnh đẩy lộn tròng mắt văng ra ngoài, máu tuôn xối xả, nó điện tiết lên, hả lớn miệng ra khà hơi mạnh, tổng xác Long Định văng ra, rơi xuống bờ đầm nằm vắt vẻo thảm thương bất tỉnh, nó quay ngang sang phía Thích Dẫn toan hả miệng tấp, nhưng Thích Dẫn sau khi rơi xuống mặt đất vội chuyển thần lực phóng lên tổng thêm một thần cước nữa cũng vừa lúc nó quay đầu lại, trúng khốe mắt trái, bể tròng mắt, máu tuôn rỉ xuống, nó hoàn toàn bị đui mù hắt đầu lên xuống gằm gừ vang dội vừa tấp tả tấp hữu, vừa thụt lùi chạm vào gốc cây, hốt hoảng nhảy cồng lên, kéo thân mình dài thườn thượt, tung hai chân sau lấy đà phóng tới miệng hả ra tàn hoạt mong tấp đối phương trong tuyệt vọng. Thích Dẫn nắm được thể thượng phong, nhảy tránh sang bên, để toàn thân đồ sộ chạm vào vách đá đánh ầm một tiếng, lăn xuống chồi đập cát bụi tung lên mịt mù.

Trời ơi! Quái long xuất hiện, nguy to rồi hiền muội ơi.

Hiền tử đừng lo ngại, bào huynh trí dũng hơn người, võ công thâm hậu, quái long có nhằm nhò gì.

Nhưng sao không thấy thân phụ và hiền đệ đâu cả, chỉ thấy cát bụi ngập trời?

Hiền tử nhìn kỹ lại xem, không chừng bá phụ và bào huynh tránh né đâu đó.

Nhị vị nữ trợ thủ hãy nhanh chóng phóng ra mau, quái long sắp rơi xuống chỗ nhị vị đang đứng đó, nguy hiểm lắm.

Nghe tiếng la của Thích Dẫn, cả hai nhanh nhẹn phóng mình lên cao xẹt tới trên tảng đá vồ ra, vừa đặt chân xuống đã nghe một tiếng ầm vang động, toàn thân quái long rơi xuống đúng chỗ hai người vừa thoát khỏi. Hú vía! Hai cô nhả mặt kinh tởm lắm. Quái long đui mù không còn phân định vị trí, nằm im nghỉ một chút, vùng lên chạy bò cang, đụng cây rừng xiềng niềng, thụt lại sang phía khác chạm vách đá thụng mình đau đớn, mong tìm đường thoát thân xuống đầm trốn tránh.

Hai cô mau tấn công vào hai bên sườn của quái long bằng vũ khí giúp tôi mau lên!

Hai nàng rút kiếm ra chia ra hai bên phóng xuống chạm vào cạnh sườn như đánh trống dội kiếm vì da thú dày cứng như vẩy sắt, đối thể công đâm vào nách thọc sâu vô rút ra đâm nữa như đâm vào bị thốc hay bị thịt, chả nhằm nhò gì hết, đương như thọc lét nó làm cho nó nổi cơn lên quây đầu hai bên sườn, nhưng hai nàng đã tránh trước, nó tấp vào khoảng không cang cang cầm tức hần học tấp liên tu bên này và bên kia, hai nàng cứ tiếp tục đâm hết nhát này tới nhát khác khi nó quay đầu sang bên kia giống như trẻ con đeo theo hai bên trứng giỡn với cha mẹ.

Nhờ đó Thích Dẫn vội nhảy xuống bờ đầm đến chỗ Long Định nằm, nhanh nhẹn đỡ lên thấy còn thoi thóp yếu đuối, mừng lắm, sóc đỡ lên vai, phóng vụt đi ra khỏi bãi chiến còn la lên:

Nhị vị rút lui ngay theo tại hạ, sau sẽ tính, quái long tuy đui mù, nhưng sức khỏe nó còn sung mãn lắm, chúng ta chưa giết nó nổi đâu. Hơn nữa bá phụ bị thương nặng cần về chạy chữa. Mau lên!

Nói xong Thích Dẫn phóng đi liền, hai chị em tức tốc chạy theo bỏ mặc quái long gằm gừ tấp qua tấp lại. Về tới gia trang, Thích Dẫn vừa chạy vừa la, mọi người hốt hoảng lo soạn chỗ nằm nơi phòng khách, đặt Long Định xuống, Thích Dẫn thét mọi người lo đốt lửa than lên hơ ấm thân thể Long Định, một mặt sai Thùy Ninh chạy đi lấy chanh gừng đâm vắt lấy nước cho vào chung đem đến, chàng lấy bầu Long đem mặt

ra rót bảy giọt vào chung tan đều ra, cạy miệng đổ thuốc vào, chế thêm chút rượu ngũ gia bì tràn chun cho vào tiếp, đoạn dùng luồng chân lực đẩy thuốc vào bao tử xuyên qua ruột non, chuyển vào mạch máu từ từ đẩy qua ngũ tạng lục phủ, đồng thời hai nàng cũng tiếp tay chuyển nội lực vào hai huyết Song Long ở bả vai, trong lúc toàn thân Long Định vết răng trầy trụa bầm tím, quần áo rách tả tơi.

Khi thuốc đã thấm đều vào ngũ tạng lục phủ, Thích Dẫn vội đỡ Long Định ngồi dậy có hai nàng kề hai bên cho ngồi thẳng đứng, chàng vận thần lực dồn vào huyết Kiên Tĩnh thúc đẩy hỏa hầu đưa nhịp tim lần hồi bình quân trở lại, trọn một khắc mới điều hòa, hơi thở lần lần thông thả không còn thoi thóp nữa, mí mắt bắt đầu nhấp nháy mọi người mừng rỡ lắm, tiếp tục truyền khấp hơ nóng khắp châu thân Long Định, nhứt là bà Long Định ngồi túc trực bên giường. Ba người ngưng chuyển nội lực, sang phòng khác ngồi vận công điều tức.

Mặt mày Long Định từ màu xám xịt chuyển dần sang màu hồng, tươi tỉnh lại, trong lúc mọi người bồn chồn chờ đợi sự hồi tỉnh, hoàn toàn nín lặng, tiếp tục hơ ấm toàn thân. Long Định bắt đầu nhấp nháy đôi mắt, đôi ba nhíp mới mở mắt ra thều thào:

Đây... là... đâu?

Đây là Quan Gia Trang. - Bà Long Định mừng rỡ trả lời. Ông đã hồi tỉnh!

Tôi... còn... sống... à?

Đúng vậy! Ông nhìn ra thiếp chưa?

Bà là vợ tôi mà!

Thưa cha! Có thấy con không?

Thấy chớ! Thùy Ninh của cha mà. Còn cháu Thích Dẫn đâu?

Thưa bác! Cháu đây!

À! trong lúc bác bất ngờ bị nó tấp, bác không còn biết gì nữa hết.

Đúng rồi, Quái long tính nuốt bác, nhưng bất thần cháu cho nó một thần cước vào mắt phải lột tròng mắt, bắt buộc nó nhả bác ra rơi xuống bờ đầm, cháu phải lo chống trả quái long và tổng thêm một phi cước thứ nhì vào mắt trái, làm bể tròng mắt nó trở nên đui mù không thấy cháu nữa, nhưng nó còn hung hăng tấn công thêm chạm vào vách đá tự văng xuống.

May nhờ hai con trông chờ lâu nên đi tìm đến hiện trường, vội nhảy vào vòng chiến theo lệnh của Thích Dẫn tấn công vào hai mạng sườn non của nó, để Thích Dẫn rảnh tay đi tiếp cứu cha, mang đi, chúng con rút chạy theo về gia trang.

Thưa bác! Lần đầu tiên con mới gặp quái long, kiếm đâm chém bao nhiêu nhát chẳng hề hấn gì, nó vẫn dững mãnh găm thét dễ sợ. Con ra sức đâm chém như đâm chém vào bị cát hay bị thịt không ăn nhằm gì hết, con nhận xét như con kiến bên con trùn hổ.

Mọi người nghe nói cũng lắc đầu le lưỡi, tỏ vẻ sợ sệt vô cùng.

Bây giờ, xin bá phụ nằm nghỉ dưỡng sức, uống nước trà sâm cho khỏe, các vết thương trên thân mình bác phải nằm ngày nữa mới lành lặn bình thường được. Kính chúc bác mau bình phục!

Ba chị em rút ra ngoài nằm nghỉ ở phòng riêng, chỉ còn lão bà ở lại chăm sóc cho chồng cùng đám thị nữ.

Hôm sau, ba chị em vào vấn an, thấy Long Định tươi tỉnh nhiều rồi, nhưng không dám nói chuyện nhiều với Long Định.

Thưa bá mẫu! Trong lúc thay quần áo cho lão bá, có thấy túi da beo găm giắt trên lưng không?

Bác không thấy, chỉ toàn quần áo rách nát, cái túi găm đó đựng bảo vật, một hột minh châu gia bảo, vật bất ly thân của ông mà!

Lạ quá! Khi lấy Bí Mật Đồ ra cháu thấy linh bá để vào túi găm giắt vào lưng cẩn thận lắm.

Có thể vào bụng quái long rồi!

Nếu vào bụng quái long, thời cháu phải giết nó, mổ bụng lấy lại gia bảo mới được, nhứt là bí mật đồ.

Khoan đã cháu! Cháu đừng quá nóng nảy, chờ ít ngày cho bác bình phục sẽ tiếp tay với cháu mới được, ở nội đây chưa ai thủ thắng với nó từ xưa tới nay.

Đã nhiều người bỏ mạng bởi nó, nên chốn này ít người bén mảng tới, cũng do quái long trấn đóng. Hôm qua bất thần nó táp bác, cháu đã một phen khốn đốn với nó rồi. Tuy nó đuôi mù song nó linh tính lắm, không dễ dàng để cháu khắc phục nó. Bác thành thật khen ngợi cháu biết yếu điểm của nó là cặp mắt để tấn công, cứu bác thoát chết, chứ còn da thịt nó không thể nào đâm chém được.

Chính nó là con giao long ngày xưa tiên tổ mình đem về nuôi nó trong đầm để nó làm hung thần giữ gìn kho tàng trên bốn trăm năm rồi, có truyền khẩu cách thế phá nó để vào kho tàng. Bác còn nhớ rõ, nhưng bây giờ còn suy yếu không thể theo tiếp cháu được, cháu ẩn nhẫn, thư thả vài ngày cho bác khỏe lại đã rồi sẽ liệu định.

Bác phân phán như thế cháu xin tuân hành!

Suốt mấy ngày qua Thùy Ninh hướng dẫn hai anh em đi tham quan danh lam thắng cảnh của vùng rừng núi Việt Bắc đầy thơ mộng trữ tình, đến đâu cũng được đề thơ xướng họa vui vẻ. Cả ba thi thố tài năng thi phú văn chương đối nghịch về tư tưởng Trung Nguyên và Nùng biên giới, văn tài cùng đối đáp, không ai chịu thua sút ai, xuất khẩu thành thi, theo lối liên hoàn, hay xướng họa, lối tả chân truyền cảm, lối luận nhận sa ngừ lụy... vui vẻ bàn thảo văn chương hai miền, một bên tích trữ hùng hậu, một bên chân thật mặn mà không khách sáo của kẻ ít khi được dịp tham dự thi phú văn chương nơi thâm sơn bí cảnh. Tuy nhiên bao giờ Thích Đản cũng tế nhị nhún nhường từng lời, từng chữ cho đẹp dạ người chị ở miền sơn dã. Còn Thu Hương cứ thẳng băng sát phạt, đôi khi làm Thùy Ninh bí lối, may nhờ Thích Đản nhanh nhẹn giải tỏa đi hết cho vui vẻ cả làng.

Cả tuần nhứt rong chơi thoải mái hằng ngày sau khi vào vấn an Long Định mỗi buổi sáng.

Này cháu, hôm nay, bác thấy khá bình thường, bác đã sắp đặt sẵn một châu đãi cháu cho phải lễ, vậy cháu nghỉ đi du ngoạn được chăng?

Như vậy, cháu xin lạy mừng bác đã bình phục!

Thôi đi cháu! Lời nói đáng ngàn vàng, bác chấp nhận rồi, miễn lễ đi. Nào mời hai cháu hỉ hạ một phen.

Kính cung không bằng tuân lệnh! Cháu xin tuân hành triệt để.

Mọi người vui vẻ tiến sang phòng ăn, đầy đủ thịt rừng và cao lương mỹ vị rừng núi.

Nhắm nháp ba tuần rượu, ăn uống những món sơn hào, lâm vị ngon miệng thực khách:

Thưa bác! sứ mạng của cháu thực hành được phân nửa, còn phần kia lại quá gian truân khốn đốn, khiến cháu lưỡng lự muốn rút lui.

Cháu đừng vội bi quan. Ấ «Mạng lý hữu thời chung tu hữu, Mạng lý vô thời mạc cượng cầu!Ấ» Từ xưa đến nay, đã trên bốn trăm năm chưa có ai dám thi gan cùng tuế nguyệt, sánh tài cùng ác thú tranh hùng bằng cháu, bác hãnh diện được tông tộc mình sanh quý tử, làm rạng rỡ tông môn. Kỳ này nếu cháu thành công, chẳng phải một mình kiến họ mình thụ hưởng, còn vang danh cho toàn thể Trung nguyên có một bậc kỳ tài Ấ «Tranh hùng cùng ác thúẤ» cũng như ngày xưa Võ Tòng đả hổ, bác sẵn sàng làm viên đá lót đường cho vinh dự của tông tộc.

Dạ cháu đâu dám thọ lãnh vinh dự đó khi chưa làm gì ích quốc lợi dân.

Ậy! Bác biết rõ tài trí của cháu, bác mong mỗi hưởng lây danh dự trong tông tộc. Hơn nữa, phần hành của việc giữ gìn kho tàng đã quá lâu, bác cần tề tựu về hợp nhứt với thân tộc đã trải qua nhiều đời thất lạc. Chỉ có thành công này làm lễ tiến trình kiến họ nơi quê nhà mà nhiều đời mong mỏi.

Nếu bác nhận định chính đáng như thế này cháu xin tuân phục, tận lực tri thiên mạng với quái long mới được.

Bác hài lòng về quyết định của cháu. Bây giờ bác cần ghi lại những đặc tính quái long theo gia truyền khẩu: Quái long này khi no mỗi nó trăm mình xuống đáy đầm, không thể tìm nó dễ dàng được, do đầm rộng lớn.

Nó có yếu điểm nơi ức, vùng da mềm đi thẳng vào tim, chỉ một mũi kiếm thọc vào đó, nó mới chịu chết. Cửa kho tàng ở đáy đầm là nơi nằm canh giữ, dầu cho Bí Mật Đồ bị tung đi mất hay vào bụng nó, bác cũng có thể theo gia truyền khẩu tìm được cửa kho tàng. Đáy đầm sâu lắm, với công lực chúng mình dư sức mở cửa kho tàng, nhưng bên trong còn nhiều bí hiểm phải có Bí Mật Đồ mới thoát qua được mà thôi. Theo ý bác, cần yếu nhất là phải có Bí Mật Đồ. Cháu đã thấy bao nhiêu bộ xương người rải rác nơi bờ đầm, đây là chứng tích vòng ngoài của kho tàng được bảo quản. Theo gia khẩu truyền, bên trong kho tàng còn nhiều khắc tinh án ngữ như Ma xó, Ma chành, Thần tài thủ sản đầy nguy hiểm, mất mạng như bỡn. Bây giờ bí mật đồ không biết nằm đâu!

Thưa bác, cháu sẽ cố gắng giết chết quái long nhờ bác đã cho biết yếu điểm của nó, để mổ bụng nó ra tìm lại túi da beo gấm đã rớt chui vào bụng nó.

Thằng như không có trong bụng nó thời cháu tính sao?

Thưa bác, bằng mọi giá cháu vẫn tìm phương thế tiến hành khai quật kho tàng, làm tròn sứ mạng tông tộc giao phó.

Bác cũng đã lo lắng gìn giữ cho tròn thiên chức theo di chúc tổ tiên, trông cho sớm có kết quả hầu chấm dứt nhiệm vụ khắc nghiệt truyền tử lưu tôn càng sớm càng tốt, hầu đoàn tụ với kiến họ.

Tại sao miệng kho tàng lại nằm dưới đáy đầm sâu, để quái long trấn giữ?

Theo khẩu gia truyền, ngày xưa đây là một vùng thung lũng có bản làng Tày sinh sống ở đó, nhưng sau dân Tày theo triều đình nhà Trần chống quân Mông Cổ khi tiến đánh An Nam Quốc, quân Mông Cổ giết sạch bản làng Tày trả thù, thành ra nơi ấy trở thành hoang địa, với nhiều ma quỷ lộng hành, không ai dám bén mảng đến. Khi tướng Trương Phụ nhà Minh sang diệt nhà Hồ với tiêu lệnh Á «Diệt Hồ phục Trần Á», rồi trở mặt tiêu diệt luôn cả nhà Hậu Trần cùng các ỏ kháng chiến của dân Việt, tiêu biểu còn bài thơ lưu truyền trong dân gian của Đặng Dung:

Á «Thế sự du du nệ lão hà!

Vô cùng thiên địa nhập hàm ca.

Thời lai đồ điều thành công dị,

Sự khứ anh hùng ẩm hận đa.

Trí chúa hữu hoài phù địa trực.

Tẩy binh vô lộ văn thiên hà,

Quốc thù vị phục đầu tiên bạch,

Kỷ độ Long tuyền đới nguyệt ma.Á»

Dịch:

Việc đời bối rối tuổi già vay.

Trời đất vô cùng một cuộc say.

Bản tiện gặp thời lên cũng dễ,

Anh hùng lỡ bước ngấm càng cay.

Vai khiêng trái đất mong phò chúa,

Giáp gột sông trời lộ vạch mây.

Thù trả chưa xong đầu đã bạc,

Gươm mài bóng nguyệt biết bao rày.

(Phan Kế Bính)

Trong hàng quan chức cai trị An Nam Quốc có ngài Quan Long Tùng, khéo léo trong việc trị dân suốt mấy năm tích lũy một tài sản khổng lồ, chưa có thể chuyển về Trung Nguyên kịp, nên phải tìm nơi lập thành kho tàng, để sau này con cháu âm thầm sang khai quật về thụ hưởng. Trong một cuộc tuần tra biên giới Việt Bắc, ngài nhận thấy bản làng Tày hoang vu hẻo lánh, nên chọn nơi đây chôn giấu kho tàng, sai quân sĩ lấp tất cả những dòng suối, chặn hết những đèo vào thung lũng, giữ nước lại tạo ra cái đầm to lớn, còn tìm mấy con giao long đem về nuôi dưỡng để trấn giữ kho tàng.

Như thế, kho tàng tổ tiên đã đầy công gây dựng bí hiểm, cố ý cho con cháu muốn thụ hưởng gia sản kếch xù, phải chứng tỏ tài đức và bản năng khắc phục nữa, mới xứng đáng công lao gây dựng khó nhọc của tổ tiên.

Đúng vậy! Sau bữa tiệc này, bác cùng các cháu tiến hành ngay, đừng chậm trễ.

Dạ, cháu xin tuân mạng.

Đoàn người chỉ có bốn, uy lực còn hơn cả chục người, được Long Định hướng dẫn đến Quái Long Đàm, tìm kiếm túi da beo gấm kỹ lưỡng từng bụi rậm, gốc cây nơi quái long táp Long Định, cào sỏi bãi cát nơi Long Định rơi xuống ở bờ đầm, nhưng bất vô tông tích. Thích Dẫn trầm ngâm nghĩ ngợi:

Thưa bác, chúng mình lục soát tìm kiếm tỉ mỉ không thấy túi gấm, chắc ở trong bụng quái long.

Như thế phải giết quái long mới được, bác thấy chỉ còn cách đó mà thôi.

Xin phiền nhị vị cô nương tìm nơi trú ẩn để làm hậu tập khi cần.

Đồng ý!

Hai cô gái tìm một cái hang nhỏ hẹp chui vào ẩn náu chờ lệnh.

— o0o —

II. PHANH THẦY QUÁI LONG

Long Định và Thích Dẫn vận nội công, phóng mình xuống đầm lặn sâu xuống đáy, đi tìm quái long đả kích, khiến nó lờng lộng lên dữ tợn đuổi theo hai người, nhưng hơi chậm vì nó chỉ đánh hơi tung mình theo, con hai người quẹo quanh, làm cho nó không dùng toàn lực phóng nhanh được dưới nước. Hai người phải rút lui bỏ chạy do ở dưới nước bất tiện sử dụng võ lực không thể thoát thế thượng phong được. Trồi lên tới mặt nước, nhanh nhẹn trườn vào bờ, phóng lên tảng đá cao đứng đợi, tay rút kiếm ra thủ thế.

Một chớp sau, quái long phóng lên hùng hổ, gầm rống dữ tợn tạo ra những gợn sóng nhấp nhô, trườn vào bờ, đứng đỉnh bờ tới, đầu lắc lư đánh hơi, hai mắt còn sưng phù mắt hết nhãn lực.

Thích Dẫn chờ cho nó lên bờ mới tấn công. Chàng ra lệnh cho hai cô gái cứ tấn công hai bên hông đâm vào nách quái long như kỳ trước, khiến quái long rống lên quật đầu qua lại táp vào khoảng không.

Long Định phóng xuống trên lưng quái long kẹp cứng vào cổ nó thọc kiếm đâm vào yết hầu máu tuôn lai láng, nó quật đầu lên đập xuống trên lưng để loại trừ Long Định, nhưng ông vẫn bám chặt vào cổ, hai tay nắm chặt vào chuôi thanh kiếm đâm vào cổ, hai chân kẹp cứng, nên không thể văng ra, giống như con kiến đeo vào cổ con trùn hổ cắn miết vào, mặc cho con trùn vẩy đập, kiến vẫn không văng ra, đành chịu trận.

Thích Dẫn nhận xét cái ức nó không được phòng bị do ba mũi giáp công ở cổ và hai bên hông phải đối phó, chàng nhanh như điện xẹt phóng xuống chỉ mũi kiếm vào ngay ức thọc sâu vào lút cán quậy mạnh, khoét lấy chỗ da mềm, máu phún ra xối xả nhuộm đỏ cả y phục mình mấy, chàng vẫn không sờn lòng vận thêm mười thành công lực giữ vững vị trí khoét rộng thêm mãi cho đến khi không còn khoét được nữa, vội rút kiếm ra phóng vọt lên tảng đá la lên:

Xin tất cả rút nhanh ra trú ẩn, quái long sắp chết!

Mọi người rống rắt nhảy ra hết: Long Định vọt lên đứng cạnh Thích Dẫn, hai cô gái cũng vội phóng mình vào hang trú ẩn, trong lúc quái long giãy lên dữ dội quật ngã những cây rừng bên bờ đầm. Nó càng lặn lộn bao nhiêu, máu càng phún ra bấy nhiêu, tô đỏ bãi cát và các tảng đá chung quanh gần nửa khắc mới kiệt sức, từ từ quy xuống, cả một thân hình đồ sộ, to lớn gấp mấy chục lần con voi, dài trên mười mấy trượng, miệng há hốc như miệng cá sấu to lớn, máu vẫn chảy ra, răng lởm chồm nhọn liều to như tấm thớt.

Long Định vụt nhớ lại thảm cảnh bị nó tấp, với những vết thẹo đầy mình, ớn lạnh xương sống. Chờ cho nó hoàn toàn chết hẳn, cả bốn người nhảy tới cùng nhau xẻ bụng con quái long, Long Định lấy cái mật to bằng trái dừa đem ra cột treo lên nhánh cây phơi gió, tiếp tục lục soát khắp bao tử quái long, chỉ thấy bình khí, vàng ròng nữ trang, tuyệt nhiên không thấy túi gấm đựng Bí Mật Đồ.

Thích Dẫn buồn bã cho số phận hẩm hiu, vất vả không nên tích sự gì.

Kính mời chư vị trở về nhà thảo luận lại kế hoạch khác.

Tất cả lục tục kéo nhau về, riêng Long Định bỏ cái mật về dùng vào việc riêng.

Cả một đồng thịt to tát bỏ đi rất uống, Long Định khi về tới gia trang thông báo cho mọi gia nhân hay kéo lên chia phần thịt da hết trơn.

— oOo —

III. GẶP GỠ Ý TRUNG NHÂN

Theo bác nghĩ, trong lúc nó tấp bác, cái túi gấm vướng vào hàm răng của nó, bị văng trở lại trên bờ đầm, nhưng mạnh quá nên văng ra xa, bị cát lấp lên, chỉ bằng chúng mình đào xới trọn vùng đó có thể tìm lại được.

Ví như nó văng xuống đầm làm sao đây?

Đành chịu! Đáy đầm bùn sinh túi gấm lún sâu trong bùn không thể nào mò kiếm được.

Bây giờ cháu đề nghị với bác, ghi nhớ lại tất cả khẩu gia truyền theo đúng trình tự, phân tích lại kỹ lưỡng cho thật rành rẽ, thiết lập phương án hành sự, không còn sơ sót nữa khi chúng mình xong pha vào kho tàng.

Như vậy, bác phải tịnh dưỡng một đêm nữa, ghi nhớ lại tất cả khẩu gia truyền mới được.

Bác nói đúng, cháu cũng cần nghỉ ngơi lấy sức khỏe, sáng mai tỉnh táo, sáng suốt nhận định việc làm chính chắn. Đồng thời gấp rút giúp hiền tử mở rộng thêm võ y lý trị liệu để sau này sử dụng.

Hiền đệ nói thế hợp ý chị lắm đó. Theo vai vế là chị, thật ra chị còn nhỏ tuổi hơn Thu Hương, kinh nghiệm kém khuyết, nhứt là giang hồ hành hiệp như hai anh em hiền đệ.

Cả ba kéo sang phòng riêng, Thích Dẫn giảng qua võ y lý trị liệu cho Thùy Ninh chu đáo, có phụ họa của Thu Hương những chỗ nào khó hiểu, chỉ một buổi chiều Thùy Ninh thu nhận đầy đủ phương thức võ y lý trị liệu, nhứt là dùng Long Đàm Phấn và Long Đàm Mật, một phương thần dược đem truyền lại cho hiền tử không e ngại giấu nghề gì hết. Thùy Ninh rất hài lòng nhận thấy tình tông tộc quý hiếm.

Sáng hôm sau, trong lúc quây quần uống trà điểm tâm, Long Định phân bày:

Ngài Quan Long Tùng biết rằng không thể chở tài sản kếp xù về Trung Nguyên kịp, bí mật cho quân sĩ lên khai khẩn vùng đất bỏ hoang, một thung lũng cây cỏ mọc um tùm, không ai bén mảng tới, đem hết toàn bộ tài sản lên chôn giấu bí mật trong một cái hang trong núi có miệng hang trông ra thung lũng do trưởng nam Quan Long Điệp điều hành, thuộc rõ mọi chi tiết trong kho tàng. Ngài Quan Long Tùng về bức Bí Mật Đồ với đầy đủ khẩu quyết trị Ma xó, Ma chành, Thiên linh cái, nhứt là Thần tài trấn giữ kho tàng, cất giấu chìa khóa mở kho tàng cũng có nói rõ trong Bí Mật Đồ nơi chốn và cung cách tìm chìa khóa cũng như mở cửa kho tàng. Bên ngoài kho tàng, một đàn rắn độc được nuôi dưỡng chu đáo, luyện tập thuần thực trở thành vệ binh đoàn cấp thứ nhứt, ra khỏi hang động giàn thêm một đoàn ác thú cạp, beo, heo rừng cũng huấn luyện thuần thực lập thành vệ binh đoàn cấp thứ nhì. Nhưng ngài Quan Long Tùng còn ngại con cháu dân Tày tìm trở lại bản làng xưa, nên ngài cho lấp chặn các dòng suối cho chảy vào thành cái đầm, lại còn thả mấy con giao long xuống đầm nuôi dưỡng huấn luyện trở thành đoàn vệ binh thứ ba trấn giữ miệng hang kho tàng. Khi ngài bị quân lính Bình Định Vương đánh đuổi về Trung Nguyên, bí mật để Quan Long Điệp ở lại canh giữ kho tàng với bí mật đồ. Quan Long Điệp lấy vợ Nùng xây cất nhà ở trốn tránh sự dòm ngó của dân Tày và người An Nam. Nhưng tin đồn những kho tàng của quan lại Tàu chôn giấu, nên nhiều người An Nam, Nùng, Tày, Dao thường la cà tìm kiếm, thường bị rắn độc và ác thú hủy diệt. Quan Long Điệp vất vả lo bảo quản kho tàng, tiếp tục kế hoạch an ninh toàn hảo cho kho tàng, truyền tử lưu tôn, mỗi năm đều lên về Trung Nguyên tham dự lễ giỗ tổ tông cho đến đời Quan Long Thanh dự trừ về giao lại bí

mật đồ cho tông tộc, trở về Trung Nguyên sinh sống vì sợ bị bại lộ, nhưng thất bại do giặc già Mãn Thanh đánh thắng quân đội nhà Minh, cuối cùng là Ngô Tam Quế, cả gia tộc bỏ Nam Kinh chạy về Hồ Bắc, không tìm ra được tông tích, ông đành chịu trở về, tìm chỗ chôn giấu bí mật đồ, mà bác đã theo gia khẩu truyền cùng cháu đến lấy ra, để khỏi bị cắn rứt lương tâm, cho mãi đến ngày nay.

Theo khẩu gia truyền có cho biết những khẩu quyết trị âm binh gìn giữ kho tàng không?

Hoàn toàn không, tất cả đều nằm trong Bí Mật Đồ.

Như thế, Bí Mật Đồ rất quan trọng, bây giờ thất lạc rồi, đành dùng năng lực mình mà thôi: Á «Tận nhân lực tri thiên mạng» Không thể bỏ sản nghiệp của tổ tiên đã lao tâm tổn trí gây dựng để lại cho con cháu. Cháu đề nghị: Ngày mai chúng mình lần dò tìm vào hang động kho tàng, tìm cách ngự trị đàn rắn có thể đông lắm. Cháu đã giết một con rắn mãng xà cứu dân. Cháu đã nghiệm xét những thể võ riêng biệt của nó chống với cháu có vẻ giống lối Á «Xà Quyền» một thể võ của tông tộc, nhưt là mấy con cạp trong vùng cháu đi qua, cũng có nhiều thể võ Á «Hổ Quyền» của tông tộc. Như vậy chứng tỏ rắn và cạp lẫn hoi mở rộng phạm vi sinh sống, do chúng sanh sản và tăng trưởng quá đông, không còn đủ mồi để sống. Do đó cạp và rắn mình có thể khắc phục không mấy khó khăn, bằng chứng là chị Thùy Ninh đã giỡn với cạp dễ dàng. Mình đã triệt tiêu vệ binh thứ ba rồi, còn vệ binh thứ nhì và thứ nhứt kể như sẽ thanh toán. Cái khó khăn thứ nhứt là chìa khóa mở cửa kho tàng, hiện nay chưa biết cất giấu ở chỗ nào? Cái khó thứ nhì là khắc phụ Ma xó, Ma chành, Thiên linh cái, nếu không có đủ bùa phép trấn áp là thất bại hoàn toàn. Chúng vô hình, rất ranh mãnh, cố giết chết người khác thay thế cho chúng siêu thoát hết nợ trần gian. Cái khó thứ ba là Thần tài giữ của uy quyền âm cảnh rất cao, sẽ ngăn chặn và giết chết ai muốn phá trách nhiệm của nó.

Ba cái khó của bào huynh nêu ra, tiểu muội thấy chúng ta không thể hành toàn được, do qui kết lại Bí Mật Đồ. Có Bí Mật Đồ là giải quyết dễ dàng hơn là tự lực xông pha. Tiểu muội nhận xét rất nguy hại khi chống chỏi kẻ vô hình.

Làm sao đây! Chúng ta vô kế khả thi rồi.

Theo bác nghĩ, chúng mình đến thỉnh đại sư Tích Thiện Tự đến dùng tâm thức cao siêu truy tầm túi gấm đựng hột minh châu và bí mật đồ.

Còn nước còn tát. Ngày mai chị Thùy Ninh lên thỉnh đại sư Tích Thiện Tự, vì chị là thí chủ của chùa.

Được! Ngày mai chị lên đường, chỉ có mười mấy dặm đường. Đến trưa sẽ thỉnh đại sư về đến đây ngay.

Tốt! Còn phần em, trở tài nấu đồ chay cúng dường một phen được không?

Dĩ nhiên rồi, bữa tiệc chay khoản đãi cúng dường phải chu đáo mới được.

Thưa bác! Bác an nghỉ cho khỏe ngày mai tiếp khách, bác cố gắng thuyết phục đại sư truy tầm túi gấm đựng bảo châu của gia bảo bị thất lạc, xin bác đừng đá động đến kho tàng, tiết lộ ra nguy hại lắm đó.

Đúng đó, bác sẽ làm hết sức mình.

Còn phần cháu chỉ là khách nhân du đến tìm thân tộc đã từng diện kiến đại sư.

Bác hiểu rồi, cháu liệu toán còn hơn Khổng Minh, bác hài lòng lắm.

Cuộc họp chấm dứt, mạnh ai nấy lo phần hành.

Thích Dẫn thấy mình thư thả, nên du ngoạn chơi cho giảm bớt đầu óc căng thẳng, ung dung thả bộ lên Quái Long Đàm, nhìn lại bãi chiến, tiếc rẻ cho con quái long bị giết chết oan uổng, do thiếu bí mật đồ, nhưt là chưa xem qua Bí Mật Đồ trước khi đụng độ với nó thế nào trong Bí Mật Đồ cũng có phần ngự trị quái long. Tại sao chỉ có một con quái long, trong lúc nuôi dưỡng gia súc thường chăn cặp để duy trì nòi giống, giữ kẻ lâu dài? Đoạn này tối về hỏi lại bá phụ mới được.

Tâm thần thư thối, chàng nhẹ nhàng cất bước vòng quanh bờ đầm, bỗng thấy thấp thoáng bóng người nhanh chóng vượt về phương Bắc của Đàm, mất hút sau rừng cây xanh của rừng thưa, chỉ còn thấy bóng mờ trắng trắng của người cò trình độ võ công thượng thặng, biết mình đuổi theo cũng trễ, quày quả trở về thuật chuyện cho Long Định nghe.

Bác nghĩ, có thể là người đi săn bắn, du ngoạn hay tìm kho tàng, nhưng với võ công trác tuyệt như cháu nói, ở đây chỉ có môn phái người Nùng không mấy cao lắm, người Tày đã không còn trở lại nữa, người Dao cũng xấp xỉ người Nùng, bác nghĩ chỉ có người An Nam do Trúc Lâm Phái sáng lập từ đời nhà Trần ở Yên Tử Sơn và phái Lâm Đa thành lập vào cuối đời Trần ở Thăng Long rất có uy thế... Như vậy theo lời cháu tường thuật, có lẽ người ấy thuộc hàng môn đệ của một trong hai môn phái thịnh hành ở vùng này. Thuở trước, bác và bà huynh đã từng giúp đỡ Hoàng Phủ Đức trong quan trường khi mới tóm thâu Bắc Hà dẹp yên giặc giã trấn an nền cai trị của triều đình nhà Nguyễn Gia Long.

Còn một chuyện nữa, khi nuôi dưỡng gia súc nhứt là giao long thường phải chăn cặp để duy trì nòi giống, bảo quản kế hoạch lâu dài, có sao chỉ có một con?

Á! Chuyện này bác chưa nói rõ, lúc đầu nuôi một cặp, khi lớn lên, hai con vẫn yên ổn sống chung nhau đến khi con mái mang thai, con trống phải đi tìm mồi về nuôi dưỡng con mái khi đã gần tới thời kỳ sanh đẻ. Theo lời tường thuật của nội tổ bác, con trống giết một con rắn mãng xà đầu đàn mang về cho con mái ăn, nào ngờ mãng xà chưa chết hẳn tỉnh lại cố hết tàn lực mổ con mái một vết ở ngay mỏ, khiến con mái bị nọc độc, oằn oại giãy giụa, nội tổ hay được chạy tới lo cứu chữa thời đã trễ, con mái chết mang theo cái thai chết luôn. Từ đó con trống mà cháu phan thanh thật oan uổng, nó sẽ là trợ thủ đắc lực cho mình dẹp đàn rắn trong hang. Nếu khai quật được kho tàng, bác sẽ trở về Trung Nguyên dưỡng già vì đã mãn nhiệm suốt trên bốn trăm năm thi hành bốn phận gìn giữ kho tàng qua nhiều đời.

Đương nhiên rồi! Công lao của gia đình bác và tiên tổ quá nặng nề mấy trăm năm qua bảo quản kho tàng cho kiến họ phải được đãi ngộ xứng đáng chứ!

Cháu cố gắng bốn ba truy tầm vất vả gần cả năm mới hân hạnh gặp được bác.

Gia tài sản nghiệp được càng tốt, không được cũng chẳng sao, chỉ có dòng họ còn giữ thâm tình mới đáng quý.

Ngày hôm sau, trong buổi lễ cúng đường, đại sư Tĩnh Giác của Tích Thiện Tự, sau khi nghe rõ thí chủ mất cái túi gấm trong có chứa minh châu gia bảo, ngồi kiết già tham thiền nhập định, dùng tâm thức truy tầm cái túi gấm đựng bảo châu cho biết:

Mới hôm qua túi gấm có người lượm được tình cờ, đi về phía thành trì Thăng Long rồi.

Thế là sau khi đại sư Tĩnh Giác ra về hai bác cháu than thở:

Hoài công cháu vào sinh ra tử, chẳng nên tích sự gì, thủ vật nhơn đã về Thăng Long rồi biết đâu mà tìm. Dẫu tìm được cũng khó châu hoàn hiệp phổ. Bí Mật Đồ nằm trong tay là chủ nhân ông một kho tàng kếch xù, bây giờ chỉ còn chờ cho người ta trở lại tìm kho tàng, phải một mất một còn với họ mới mong khai quật được. Làm sao đây?

Theo cháu nghĩ, nếu thủ vật nhơn là hảo hớn, anh hùng hào kiệt, thời chánh đại quang minh truy tầm kho tàng, chỉ e nhằm vào tay kẻ tham sân si, dễ gì phăng ra mối. Họ có ngu gì đút đầu vào chỗ chết?

Kính thưa bác và bà huynh! Theo em nghĩ thủ vật nhơn về Thăng Long, em xin phép đi truy tầm hẳn ta, sẽ tùy tiện hành sử để đoạt lại cho bằng được bí mật đồ.

Em nhắm có đủ sức đối phó với người tài trí hơn anh hay ngang anh theo nhận xét năng lực đối phương của ngu huynh.

Xin anh hiểu giùm cho em, mạnh dùng sức, yếu dùng mưu, tùy trường hợp đối phó.

Em Thu Hương nói có lý, chị cũng xin tháp tùng theo Thu Hương, tùy cơ ứng biến.

Thưa bác! Cháu xin thỉnh ý bác!

Theo bác nghĩ, hiện nay chúng mình đang ở tư thế túng quẫn cùng đường.

Cùng tắc biến, biến tắc thông, cháu nên nhớ nữ nhi đôi khi cũng đắc lực hơn nam tử khi biết sử dụng đúng chỗ, đúng lúc.

Bác phân phán như thế, cháu đồng ý trong lúc vô kế khả thi cho nhị vị cô nương thực thi ý nguyện, nhưng phải thận trọng, chỉ trong vòng một tháng, xong việc hay không cũng phải về thông báo, nên nhớ chỉ vốn vẹn có hai chị em trong vòng một tháng, không ai hộ tống, tự lo liệu lấy thi hành kín đáo nhé!

Em biết mà! Em đã chứng minh cho anh thấy rồi trong trường hợp vừa qua, tin em đi!

Sáng hôm sau, hai chị em khăn gói lên đường trực chỉ về Thăng Long, còn Long Định và Thích Dẫn luân phiên nhau hằng ngày túc trực rình rập tại Quái Long Đàm.

Hai chị em như hai con chim sơn ca sổ lồng, tha hồ sải cánh tung bay vượt qua đèo núi cheo leo, chỉ một hơi trọn ngày đã về tới Thăng Long, tìm khách sạn tạm trọ, nghỉ ngơi ăn uống bồi dưỡng cho khỏe, mỗi ngày kín đáo chia ra những ngả đường của Thăng Long ba mươi sáu phố phường, hồ Tây, hồ Hoàn Kiếm, đê sông Hồng Hà, các dinh thự, các nhà lầu đại phú gia, đều được bí mật xâm nhập sưu tra, truy tầm một bạch y hiệp khách, không biết mặt mũi tên họ, thật là thiên nan vạn nan, nhưng với ý chí: Á «Hoàng thiên bất phụ thực tâm nhơn!Á» cả hai chị em quần truy khắp nơi, trà đình tửu điểm, ngày đêm túc trực, la cà thăm hỏi duyên dáng và lịch thiệp, thường bị kẻ tử đứng về thân gái đi tìm chàng trai chẳng rõ tông tích gì hết, chỉ biết mặc y phục trắng, nên thường bị ngộ nhận những chàng công tử bột chọc ghẹo sổ sàng, khiến hai chị em bực tức vô cùng, song cũng ần nhẫn chịu đựng mãi đến ngày thứ hai mươi tám, gần mãn nhiệm, đến một khoảng đường vắng về đêm, trên đường về khách sạn, hai chị em nghe có tiếng la thất thanh cầu cứu do bị cướp giật, vội vã phóng tới hiện trường, thấy người đàn bà la khóc nằm trên mặt đất, trong lúc đó một bóng người gằn khuất dạng vào màn đêm.

Chị ở lại chăm sóc nạn nhân, em đuổi theo tên cướp cạn kia.

Cứ đi đi!

Thu Hương phóng vút mình theo đuổi bóng đen, bóng đen nhận thấy có người rượt theo, vội co giò phóng chạy cang, nhưng Thu Hương đã gần tới bên sau, với đề phòng ám khí, mắt luôn luôn theo dõi hai tay, thật đúng vậy chỉ còn cách khâu lồi mười tầm đất, bóng đen vội ném cái túi đang xách trên tay ngược lại, Thu Hương nhanh mắt nhảy tránh sang một bên, gờ tay chụp cái túi khi vừa tới ngang tầm tay, thấy hơi nặng, nghiệm biết rằng kẻ cướp chưa kịp lấy vật gì trong túi hết, nên dừng lại, tính đem vật bị cướp về hoàn trả cho khổ chủ. Nào ngờ, vừa quay lưng lại đã nghe tiếng gọi:

Ai đó! Xin chờ một chút, tại hạ bắt được gian tế rồi.

Tại hạ tính tha cho hãn khi bắt được tài vật, phải trở lại trả khổ chủ đây!

A! Cô nương đã rộng dung, chớ tại hạ không thể tha thứ đồ bắt nhơn bắt nghĩa, cướp giật hại người lương thiện.

Kính thưa thiếu hiệp, như vậy thời tại hạ xin thiếu hiệp mang tên vô lại này đến nạp cho quan trấn thủ Thăng Long thành trị tội hãn.

Thu Hương thấy người mặt y phục trắng đang xách nách một tên kéo đi, cũng tháp tùng theo trở lại chỗ nạn nhân đang được Thùy Ninh chăm sóc.

Nhiều người đổ xô tới, đèn đuốc đốt lên sáng rực, mới rõ mặt mày người đàn bà nạn nhân, mặt mày bầm dập, đang được Thùy Ninh đỡ đứng thiếu nào, khóc lóc thảm thiết, chàng bạch y thiếu hiệp lúi tên cướp đến trước mặt nạn nhân:

Người cướp giật của người này những gì khai ra.

Dạ thưa đại hiệp, chỉ có cái túi nhỏ tôi đã quăng trả lại cho người rượt theo tôi.

Thưa bà! Có phải cái túi này không? - Thu Hương đưa cái túi ra trước mặt nạn nhân. Còn gì nữa, bà cứ nói chúng tôi sẽ đi tìm đủ số cho bà.

Đúng rồi! Chỉ có cái túi này thôi! Trời ơi cả một đời tôi dành dụm chỉ ở trong cái túi này! Tôi vừa bán xong cái nhà của tôi để về quê sống với cha mẹ, vì chồng tôi đã chết. Khổ nỗi là chủ mua phải lo chạy tiền bạc cho đến tối mới chồng đủ cho tôi, hai mươi hai lượng vàng, tôi định về nhà người bà con ngủ tạm một đêm, sáng mai về Phú Thọ. Nào ngờ tên cướp này theo dõi, chặn đầu đánh đập tôi, giật cả cuộc sống của tôi.

Bây giờ châu hoàn hợp phố, bà còn muốn tên cướp này đền tội đánh đập và cướp giật túi vàng củ bà nữa thôi?

Nhờ Trời Phật hộ độ tôi, mới có quới nhưn độ trì giúp đỡ, tôi thoát nạn tai, xin quý vị rộng lượng khoan dung cho nó đi, phước đức quý vị vô lượng.

Người có nghe rõ chưa?

Dạ thưa nghe rõ.

Vậy người lạy tạ ơn nạn nhân tha thứ cho người, xin lỗi để khỏi tù tội.

Dạ kính thưa đại hiệp, tôi xin thành thật nhận lỗi, vì nghèo đói làm càn, không ngờ gặp phải chư vị, những bậc kỳ tài trong thiên hạ, thật tôi có mắt mà không có trông nhận lãnh hậu quả này. - Vừa nói hắt ta vừa đến trước mặt nạn nhân cúi mọp xuống lạy bà bốn lạy nghiêm chỉnh. Xin bà tha lỗi cho tôi lỡ lầm nhưt phen, từ nay tôi quyết chừa bỏ không tái phạm nữa.

Thấy hắt ta xin lỗi đàng hoàng, khiến bà ta hả dạ lắm, không còn hận thù việc hắt đã đánh đập bà giựt túi vàng bà cất giấu trong áo trước ngực.

Được rồi! Người hãy đi đi và cố gắng sửa chữa lỗi lầm.

Kính thưa quý vị ân nhân, nhà của người bà con cũng gần đây thôi, kính mời quý vị vui lòng đưa tôi về nhà cho chắc ăn, chớ bây giờ kinh cung chi diệu, một mình tôi không dám về nhà.

Kính thưa nhị vị cô nương, nhị vị cứ tự tiện về trước, một mình tại hạ đảm trách hộ tống cũng đủ rồi.

Kính thưa thiếu hiệp, tiện thiếp tên Quan Thu Hương, cùng hiền tỉ Quan Long Thùy Ninh, xin kính cẩn bái yết thiếu hiệp, đã trượng nghĩa khinh tài, nêu gương hào hiệp cao cả, gây nhiều thiện cảm cho chúng thiếp, kính xin cho biết quý danh để còn nhiều dịp tái ngộ.

Tại hạ, Hoàng Ngọc Liên nhà ở phía Tây hồ Hoàn Kiếm, xin hân hạnh tiếp kiến nhị vị tiểu thư có phải là dòng dõi ngài Quan Long Xương đã từng là bạn đường với thân phụ ở Quái Long Đàm?

Dạ kính thưa, Quan Long Xương là bá phụ của tiện thiếp. Nói vậy lệnh phụ thiếu hiệp là chỗ thâm giao với bá phụ chúng tôi, thành thật xin hành lễ ra mắt.

Nói rồi cả hai vòng tay bái chào vui vẻ, khiến mọi người bàng quang ngạc nhiên cho sự trùng phùng của những anh hùng kỳ hiệp, nên chú mục theo dõi câu chuyện.

Xin nhị vị tiểu thư miễn thứ sự trễ nghinh tiếp của tại hạ. - Vừa nói Ngọc Liên vừa vòng tay đáp lễ. Nếu nhị vị không bận rộn công việc nhiều, tại hạ kính xin được đón tiếp nhị vị tại Hoàng Gia Trang vào ngày mai. Bây giờ tại hạ nhớ lại công việc làm chưa hoàn tất, kính nhường lại việc đưa nạn nhân về nhà, xin cho phép cáo biệt.

Ngọc Liên nói xong phóng vút vào bóng đêm mất dạng, mọi người tại hiện trường ai cũng khen phục tài năng siêu việt của Hoàng công tử, tên cướp đã lủi mất từ lâu, mọi người lần lượt giải tán.

Hai chị em thay thế Ngọc Liên đưa nạn nhân về tới nhà người bà con, mới trở về khách sạn nghỉ ngơi.

Chị thấy không? Hoàng công tử tài năng ngang hàng với bào huynh hay hơn, cho nên có lẽ Hoàng công tử là bạch y thiếu hiệp mà bào huynh đã bắt gặp ở Quái long đàm. Như vậy, em nghi ngờ Hoàng công tử là thủ vật nhưn túi giấu ở Thăng Long này.

Em nghi vậy thôi, chớ trong thiên hạ nhiều bậc anh hùng hào kiệt, đâu chỉ riêng Hoàng công tử này. Chờ xem!

Cả hai chị em đúc kết việc làm trong ngày ghi lại từng chi tiết như đã làm từ trước rồi mới an nghỉ, tới sáng hôm sau, hành trang gói ghém kỹ lưỡng rời khách sạn lên đường trở lại hồ Hoàn Kiếm, tìm đến Hoàng Gia Trang, một gia trang lộng lẫy đồ sộ của một bậc Khai Quốc Công Thần của triều đình nhà Nguyễn Gia Long. Hai chị em được đón tiếp niềm nở do Ngọc Liên Chủ nhân gia trang. Chàng lễ phép đưa hai nàng vào hậu phòng vấn an thân mẫu, một mệnh phụ phu nhân tóc bạc, vẻ mặt còn tươi trẻ như mới ngũ tuần, nhưt là cặp mắt còn sáng quắc rực rỡ, chuyện trò thân mật:

Qua nhớ lại, ngày xưa chính Quan Long Xương đánh tan bọn cướp cứu qua thoát nạn cách nay đã trên ba mươi năm rồi. Chẳng hay lệnh bá phụ còn khỏe không?

Dạ kính thưa bá mẫu, bá phụ tiện nữ đã mãn phần cách đây mười năm, nay chỉ còn thân phụ và thân mẫu ở Quan Gia Trang thôi.

Qua thành thật chia buồn tuy trễ với cháu!

Xin lãnh lịnh!

Thưa mẫu thân, con đã sắp đặt bữa tiệc nghinh tân xong rồi, kính xin mẫu thân phát lạc.

Tốt lắm rồi, xin mời nhị vị tiểu thư sang phòng khách tiết hỉ hạ với qua nhé!

Xin vâng!

Tiệc tùng vui vẻ giữa mẹ con Ngọc Liên với hai nàng, Ngọc Liên có bốn phận hầu mẹ ăn, chỉ nhâm nhi chút đỉnh, chuyện trò cỏi mở, đàm luận văn chương võ thuật tương đắc lắm, nhứt là thân mẫu nhắc nhở nhiều đến Long Xương và Long Định trên bước đường hành hiệp, cứu khổ phò nguy, cứu dân độ thế, một thời oanh liệt khi mới thành lập nền cai trị Bắc Hà, rối loạn khắp nơi do tàn binh của Tây Sơn, để giúp chồng bà công nghiệp trị an dân chúng về vang, cho đến mãn tiệc cũng chưa dứt với lời tạm kết là gác kiếm về an dưỡng từ hai chục năm qua.

Hai nàng cung kính vái chào già biệt.

Ngọc Liên tự thân đưa tiễn hai nàng ra khỏi kinh thành Thăng Long mười dặm đường mới bái biệt. Kể ở người đi luống chạnh lòng với bao nỗi niềm chưa thổ lộ.

Chị thấy không, đi một ngày đằng, học một sàng khôn. Tuy chưa truy tầm ra tông tích thủ vật nhơn, nhưng cũng bắt chước được một nhà hảo hớn, tài năng có thể vượt trội hơn bào huynh.

Chị cũng thấy anh chàng này hào hoa phong nhã lắm, lại là chỗ cố cựu thâm giao, thế nào cũng có ngày tái ngộ.

Hai chị em dung giảng dung giẻ lướt đi nhanh chóng vô tư lự về tới quan gia trang, thuật lại tự sự chuyển Thăng Long du hành truy tầm tông tích thủ vật nhơn, chưa thành công, nhưng đền bù gặp được cố nhân cấp bậc bá phụ.

À! Tưởng ai chớ Hoàng Gia Trang, bào huynh bác đã từng giúp Hoàng Thủ Đức trong quan trường, chống ngăn giặc giã, lập cuộc trị an dân Bắc Hà, khi mới thành lập nền cai trị của Nguyễn triều Gia Long.

Như vậy, cháu nghi ngờ chỉ có Hoàng Ngọc Liên mới có bản lãnh vượt thoát cháu, chớ ai vô đây?

Bào huynh đừng quá tự tin, cao hơn tất hữu cao hơn trị, chẳng phải một mình Ngọc Liên là tài giỏi, vậy chớ An Nam Quốc còn những anh hùng hào kiệt khác nữa mà chúng mình chưa gặp đó thôi. Như hàng ngũ tướng tá của vua Quang Trung Nguyễn Huệ đã từng đánh tan hai chục vạn quân Thanh trong mười ngày đó sao!

Anh thật rồi nui trong tư tưởng, nên có nhận định thiếu chính xác chăng?

Có phần đúng đó cháu. Mình chắc ăn ba bó một gia, bác đã bỏ vào túi gấm gài vào lưng cẩn thận, rủi ro, bây giờ nghĩ lại thật là ân hận, phải chi mình diệt con quái long trước rồi sẽ lấy bí mật đồ sau, do chỗ mình tính già hóa ra non, tức mình tức mấy hết sức, nếu cháu không đủ bản lãnh thời bác đã tiêu xương mạng vào bụng quái long rồi, nên cần suy tính kỹ lưỡng mới được.

Thôi được, để cháu về Thăng Long một phen giáp mặt với Hoàng Ngọc Liên mới được.

Không được đâu cháu, khi cháu đi rồi, thẳng như y ta trở lại truy tầm kho tàng, lấy ai chống đỡ với hấn ta, mà cháu đã biết tài lực ngang hay hơn cháu.

Kính thưa bác và bào huynh, cho phép cháu trở xuống mời Ngọc Liên lên đây hội kiến xem sao?

Anh thấy không ổn. Em mới từ già, bây giờ lại đi mời, hóa ra tình ngay lý gian sao. Khó quá đi. Thôi chỉ có chờ đợi chừng nào đối địch với hấn ta đang ở tư thế tự động, còn mình ở tư thế thụ động, tức lắm đó, mình hiện ở thế hạ phong, phải chịu vậy thôi.

Cả hai tháng trời, hai bác cháu thay phiên nhau túc trực phục dịch ở Quái Long Đàm chờ đợi...

Hết Hè sang Thu, lá vàng rơi lả tả, chuẩn bị một mùa Đông lạnh lẽo miền núi rừng Việt Bắc. Dân chúng ở bản làng chuẩn bị củi đuốc và lương khô sẵn sàng chịu đựng trong những tháng mùa Đông. Quan Gia Trang cũng không ngoài biệt lệ đó. Hằng ngày Thu Hương tiếp Thùyn Ninh đôn đốc gia nhân lo củi đuốc và thực phẩm khô, nhứt là cả một khối thịt con quái long đã phơi khô cất kỹ trong kho có sưởi ấm hàng ngày cho khỏi bị đóng mốc meo.

Chỉ riêng Long Định và Thích Đản lo tròn trách vụ canh chừng bạch y hiệp khách, buổi sáng Thích Đản bí mật đến ẩn nấu trong một cái hang nhỏ quan sát toàn thể Quái Long Đàm, buổi chiều Long Định lên thay phiên cho Thích Đản về nghỉ ngơi, quan sát từng bụi cây, tảng đá, cho đến chiều tà bảng lảng bóng hoàng hôn, Long Định thấy hoàn toàn yên tĩnh, sắp đặt mọi việc chu đáo, chuẩn bị ra về.

Trước khi rời chỗ núp, Long Định còn đảo một vòng tầm nhãn quan khắp núi đồi, rừng rú quanh Quái Long Đàm, bỗng chú ý một bóng trắng từ bìa rừng phía Bắc, khinh thân về Quái Long Đàm, càng lúc càng tỏ rạng, một thiếu hiệp mặc đồ trắng, đích thị rồi, vội vã bắn mật hiệu về hướng Quan Gia Trang, rút binh khí cầm tay, mắt không rời từng hành động từng cử chỉ của bạch y thiếu hiệp.

Y ta vô tình không để ý đến ai đang rình rập, y tiến tới bờ đầm mọc trong tay áo ra cái túi nhỏ, do xa quá không thấy rõ màu mè, y lôi ra tấm da thú ém mỏng xem xét kỹ lưỡng, suy nghĩ gì đó, cất vào túi đặt vào tay áo y như cũ.

Đích thị y rồi, chờ Thích Đản ra tới sẽ hành sự. Thích Đản nhận mật hiệu, lập tức thông báo toàn gia trang lo phòng thủ, chàng mang vũ khí phóng vút vào không trung, khinh thân như mũi tên bắn, trong khoảnh khắc đã tới Quái Long Đàm, vừa đến nơi cũng vừa lúc bạch y thiếu hiệp phóng mình xuống đầm lặn xuống đáy.

Long Định vội lách mình ra khỏi chỗ núp, phóng xuống đầm theo dõi đối thủ, Thích Đản cũng vội vịn đề khí phóng theo xuống đầm.

3. Khai Thác Kho Tàng

I. TRUY TẦM KHO TÀNG

Bạch y lang xuống sâu dưới nước, nghe tiếng dội của người khác phóng theo, lách sang một bên, núp vào ngách đá, lại nghe dội thêm một tiếng nữa, y vội rút gươm ra hờn sẵn để kịp thời ứng phó, Long Định và Thích Đản định thần tìm kiếm, không thấy bạch y lang đâu, cùng nhau đảo tới đảo lui mấy vòng ở đáy đầm không thấy ai cả. Cả hai lại phải trôi lên mặt nước, leo lên đứng trên bờ đầm quan sát mặt đầm rộng lớn, bắt đầu nhạt dần khi mặt trời sụp xuống sau rặng cây rừng ở phía Tây. Đang bực tức không truy ra thủ phạm, bỗng nghe tiếng Thu Hương la lên mừng rỡ ở bờ đầm phía Nam:

Kính chào Hoàng gia huynh!

Thu Hương cô nương, làm gì ở đây trong lúc trời sắp tối?

Thiếp cùng hiền tỉ dạo mát cảnh trời chiều bên đầm nước êm ả đượm muôn vẻ đẹp nên thơ.

Còn Thùyn Ninh cô nương đâu?

Chị ấy đang tỉ thí với con heo rừng kia kìa.

Trời! Sao lại chọc heo rừng làm gì? Không để yên cho nó đi tìm chỗ ngủ.

Ngọc Liên vừa phì cười vừa đưa mắt ngó mong về Thăng Long thành.

Hiền tỉ chọc chơi cho có chuyện khua động tay chân thôi.

Thiệt hết chỗ đùa nghịch rồi à?

Còn nhiều chỗ vui lắm Hoàng gia huynh ơi! Xin kính mời Hoàng gia huynh quá bộ đến Quan Gia Trang, để chúng thiếp có dịp thù tiếp đáp lễ.

Chuyện tại hạ gấp lắm, không có thời giờ rảnh rồi đâu, xin hẹn khi khác, tại hạ sẽ đến tạ tội cùng Quan Gia Trang. Xin kiếu!

Đâu có kiếu từ ngang xương vậy được, giang san nào anh hùng vậy.

Hoàng gia huynh đã cất công đến đây, xin cho phép tiểu đệ thù tiếp cho phải đạo.

Các hạ là ai mà dám cản đường tại hạ?

Thưa Hoàng gia huynh, đây là Quan Long Định bào đệ của Quan Long Xương mà lệnh bá mẫu đã phân tử cho thiếp nghe khi ở Hoàng Gia Trang, còn đây là Quan Thích Đản, bào huynh của tiện thiếp đó.

Ồ! Té ra người nhà với nhau cả, tiểu đệ xin thành thật tạ lỗi cùng bá phụ và đại huynh.

Vừa nói Ngọc Liên vòng tay bái mọp tỏ vẻ cung kính trước Long Định.

Ta miễn lễ hết! Hoàng đệ lên Quan Gia Trang đàm đạo thân mật hơn là đứng đây lễ nghĩa.

Phải đó Hoàng gia huynh, một phen giá lâm đến Quan Gia Trang, xin Hoàng huynh để cho chúng thiếp bồi tiếp cho thỏa lòng kỳ vọng. - Thủy Ninh vừa nói vừa lôi con heo rừng xềnh xệch theo sau, miệng còn nhiều máu lòng thông xuống cát theo lối kéo đi. Nàng mừng rỡ chạy lại, buông con heo rừng xuống đất chấp tay thi lễ. Tiểu muội xin yết kiến Hoàng huynh.

Ngọc Liên hết còn từ chối được buộc lòng khoanh tay thưa:

Lễ nghi phân bua, chẳng bằng tuân thượng lệnh.

Mọi người cười xòa, cùng nhau trở lại Quan Gia Trang, trong lúc hai chị em lo khiên con heo rừng về hy vọng trở tài đầu bếp Trung Nguyên với nhiều món ăn độc đáo chế biến từ thịt heo rừng.

Sau khi phân ngôi chủ khách uống trà đàm đạo nơi phòng khách:

Chẳng hay lệnh mẫu bình an đại cát chứ?

Kính thưa bá phụ, Nhờ Trời Phật độ trì, thiểm mẫu vẫn an khang.

Nếu ta không nhầm thời kể từ khi bào huynh tạ thế đến nay trên mười năm rồi, lão phu không xuất sơn, tẩu tẩu không còn tái xuất giang hồ nữa à?

Dạ thưa đúng vậy, sau khi thân phụ mãn phần, thiểm mẫu không còn tranh danh đoạt lợi nữa, an dưỡng, chăm sóc gia trang cho đến nay.

Kính thưa Hoàng huynh, trở lại Quái Long Đàm hai lượt vất vả đường xa từ Thăng Long thành lên?

Thật ra hai lần trở lại Quái Long Đàm cũng có việc: Lần thứ nhất theo lệnh từ mẫu lên vấn an di mẫu có chồng người Tày, trong lúc trên đường về, gặp một con mễn giương cung bắn nó trúng trên lưng, nó cứ chạy hoài trốn tránh, buộc lòng phải theo cho tới Quái Long Đàm, nó mới đuối sức, ngã xuống bờ đầm giẫy chết, chòi đạp dữ dội, ngu đệ đến bên thấy nó chết, không tiện mang về Thăng Long, nên vứt xác xuống đầm, ai ngờ nơi nó giẫy chết lòi ra cái túi gấm trong đựng minh châu và Bí Mật Đồ, ngu đệ không biết là của ai, phần trời gần tối, đường xa, nên gấp rút về cho kịp vấn an thân mẫu. Đến sáng hôm sau, lấy Bí Mật Đồ ra nghiền ngẫm, thấy nhiều bí ẩn trong đó, dự định lúc nào rảnh lên nghiên cứu thẩm tra. Nhưng công việc gia trang bề bộn quên khuấy đi mất. Cái đêm ngu đệ gặp nhị vị hiền tử giúp người thọ nạn, ngu đệ phóng tới kịp túm tên cướp để trừng trị, nhưng theo lời nạn nhân năn thả nó đi, trực nhớ lại nhiệm vụ chưa hoàn thành, nên phải gấp rút ra đi không giữ được lời hứa đưa nạn nhân về nhà trọ. Nhưng đình ninh nhị vị hiền tử sẽ giúp đỡ thế. Quả đúng hôm sau, tiếp đón nhị vị hiền tử, mới hay là thân bằng quyến thuộc với ngu gia. Lần thứ nhì, ngu đệ trở lại Quái Long Đàm là có ý trừ khử con quái long đã từng giết hại nhiều người hành nghề tìm trầm hương hay đào củ mài. Khi đến đầm gỡ bí mật đồ ra xem mới biết chỗ ở của quái long ở đáy đầm, dự định xuống tìm quái long giết nó, nhưng gặp phải bá phụ và huynh đài, không muốn lộ hình tích, lên sang ngã khác trời lên bắt ngờ gặp Thu Hương hiền tử.

Bí Mật Đồ nằm trong tay hiền đệ là của Quan Gia Trang, do lúc đi tìm hang động, bị quái long tấp lão phu làm văng mất Bí Mật Đồ, nên Thích Đản hiền đệ diệt được nó cứu lão phu thoát nạn, mới hay bí mật đồ đã thất lạc, khổ công tìm kiếm không ra. Nay nhờ hiền đệ bắt gặp, lão phu vui mừng khôn xiết.

Kính thưa bá phụ, nếu nó là của Quan Gia Trang, cháu xin hoàn trả lại, cũng là đền ơn cứu tử mẫu thân cách đây ba mươi năm, chứ thật ra cháu không biết ai là chủ nhân để hoàn trả. Cháu chỉ muốn diệt con quái long giải trừ tai nạn cho dân gian thôi, luôn cả hột minh châu nữa, những vật này không phải của cháu, cháu không dám giữ. - Ngọc Liên móc cái túi giấu từ trong tay áo ra, trịnh trọng nâng lên ngang mày dâng trả lại cho Long Định. Cháu thành thật chúc bá phụ thành công.

Cháu xứng danh anh hùng hào kiệt Việt Nam, trọng nghĩa khinh tài, lão phu xin bái phục tinh thần thượng võ của hiền đệ, thành thật tri ân. Lão phu sẽ đích thân xuống Thăng Long vấn an tẩu tẩu.

Thành tâm cảm tạ thành tình của bá phụ, cháu sẽ thừa lại cùng mẫu thân.

Kính thưa quý liệt vị, chúng thiếp đặc biệt thực hiện những món nhắm toàn bằng thịt heo rừng, không hơn không kém, nghĩa là không có loại khác chen vào, kính mời quý vị sang phòng khánh tiết nhập tiệc.

Mọi người cũng đã đói bụng rồi, lại được chính tay hai người đẹp đứng chiêu đãi, lại càng ngon miệng hơn nữa.

Vừa nhâm nhi vừa bàn luận võ công thoải mái lắm. Long Định thường nhắc lại ngày trước đã cùng với anh Long Xương hành hiệp giang hồ khắp vùng Việt Bắc, chủ trương tiên hạ thủ vi cường, không cho đối phương đến khuấy phá vùng Quái Long Đầm hồ bảo vệ kho tàng chu đáo, đã nhiều phen giúp Hoàng Thủ Đức bình trị giặc giả trộm cướp, khi ông giữ chức vụ Tổng binh trấn Thăng Long có trợ lực của hiền thê một anh thư nữ kiệt đương thời.

Ngọc Liên đắc ý lắm do có một người mẹ cũng tài ba, tuy bây giờ gác kiếm, nhưng tiếng tăm của mẹ vẫn còn ghi đậm trong dân chúng trong công cuộc bảo vệ an ninh cho dân chúng.

Đầu tiên hai cô nương dọn lên món gỏi gân chân heo rừng, mềm mại, béo ngậy, tiến dâng ngũ gia bì tửu, để ba vị nhâm nhi sáng khoái.

Kế tiếp lườn heo khìa nước dừa tuyệt diệu dẻo dai ngọt lịm nhậu với mai quế lộ tửu thơm lừng.

Xong món này, tới bao tử hầm củ mài và củ sâm thơm lừng với nước dùng do khu lẩn, xương sườn, xương móng và xương chân hầm rục ra, ngọt béo bù rệu rạo, uống với đào hoa tửu, càng hùng chí khách hào hoa.

Rút món này ăn hết, dọn lên da heo và thịt heo ninh củ sen tuyệt cú mèo, đổi lại với hoàng hoa tửu.

Thực khách ngần ngại, nhứt là Ngọc Liên lần đầu được tiếp đãi hết sức ân cần, vừa hết món, hai nàng dọn lên ruột non chiên giòn, béo bổ uống với bồ đào mỹ tửu.

Vừa hết đĩa đã dọn lên chả heo rừng nướng hương bay ngào ngạt ngây ngất các tửu gia với huỳnh tương tửu độc đáo.

Càng nhậu càng hứng khởi, Ngọc Liên và Thích Đản trở tài xướng họa thi phú, khiến Long Định gật gù tán thưởng, lại được hai chiêu đãi viên duyên dáng dọn tiếp theo món gan heo hấp mỡ chài nêm củ tỏi, củ nghệ rừng rĩnh mùi hành ngò thơm phức, lại được hai nàng mang ra sâm nhung tửu, hấp dẫn lắm. Hai anh chàng tương đắc tha hồ nhả ngọc phun châu thỏa lòng kỳ vọng với nhau.

Đến món cuối cùng cháo đầu heo thập cẩm béo bổ, ngọt lịm tận bao tử, thực khách hài lòng nhứt là Ngọc Liên càng say đắm trong men rượu, càng hùng chí thao thao bất tuyệt cùng Thích Đản phụ họa, khiến bữa tiệc với tám món ăn toàn là thịt heo rừng, Ngọc Liên khen tặng không ngớt lời khen ngợi tài đầu bếp đảm đang của hai nàng. Chén rượu mềm môi thay đổi khẩu vị món ăn nào, uống rượu nấy thích hợp tâm tư biết bao nhiêu, cho nên bao nhiêu chén bác, chén anh, chén em, rượu vào lời ra, mặc sức cho hai tao nhậu mặc khách xướng họa thi phú, khiến cả nhà say sưa theo những vần thơ tuyệt diệu do tửu hứng, xuất khẩu thành thi, thật là kỳ phùng địch thủ, bỏ ra ngoài những khổ nhọc trong mấy tháng dài lặn lội trèo đèo, vượt suối, chỉ một vần thơ lai láng xóa đi những gian lao đã trải qua, mê mẩn tâm thần gần như thoát tục, cả hai bạn mới tạo được niềm tri âm tri kỷ.

Nhứt là Thu hương đã thâm chiêm ngưỡng một thần tượng, Hoàng Ngọc Liên, say sưa đắm đuối theo dõi từng lời thơ ngâm sang sảng thống khoái tâm hồn, có phần trội hơn bào huynh nữa.

Cả ba thực khách được nhị vị cô nương thù tiếp chu đáo, đầy dẫy ân tình nghĩa cả. Đến món thứ tám đã thấm rượu nên ăn cháo thập cẩm cho giải bớt nồng độ rượu, Long Định thân già đuối sức xin đi nghỉ trước,

chỉ còn lại bốn người tiếp tục đến khi hai nam tử ngã gục mà vẫn còn léo nhéo:

Nam vô tửu như kỳ vô phong.

Hai cô phải điệu hai ông tướng vô phòng nằm nghỉ, mỗi người một phòng.

Trở ra cùng người nhà thu dọn bàn tiệc, lại còn lo nấu nước sâm giả rượu cho nhị vị công tử đã làm tròn bổn phận nam nhi chỉ chí trên bàn tiệc.

Hôm sau, Long Định cùng toàn bộ nghiên cứu tử mĩ Bí Mật Đồ, Ngọc Liên ở lại tiếp tay khai quật kho tàng không mấy khó nhọc. Kho tàng kếp xù được mang về Quan Gia Trang thành công hoàn toàn, trong khi đó cuộc tình càng nở rộng, thân mẫu Ngọc Liên đích thân lên giao hữu tình thông gia cùng Long Định, Thích Dẫn trích ra một số giao cho Thu Hương làm của hồi môn cho một lễ vu quy rộn rã ở Quan Gia Trang và lễ thành hôn ở Hoàng Gia Trang huy hoàng trọng thể rình rang nhứt ở Thăng Long cho đôi trai tài gái sắc Ngọc Liên - Thu Hương.

Quan Thích Dẫn chuyển toàn bộ tài sản về Hồ Bắc với gia đình Long Định.

Yên vị xong xả, Long Định cùng Thích Dẫn trở lại Linh Gia Trang làm lễ thành hôn tưng bừng, kết chặt giải đồng Thích Dẫn - Bửu Ngọc vẹn nghĩa trọn tình. Hôn lễ trang trọng tổ chức theo phong tục người Nùng. Trai tài gái sắc duyên ưa phận đẹp, Linh Gia Trang hãnh diện nhân được một con rể đông sàng lịch duyệt, Quan Gia Trang bội hỉ với cô dâu tài sắc vẹn toàn.

Vợ chồng Ngọc Liên - Thu Hương chú tâm hướng thiện, lo cứu nhân độ thế, đem tài sản ra bố thí giúp người quan quả cô nhi, lập nhà dưỡng lão, nuôi dưỡng những người già cả ốm yếu, nghèo nàn, lập trại tế bần, giúp đỡ những dân nghèo khổ ăn xin được dân chúng Thăng Long ngưỡng mộ. Khi vua Minh Mạng ra chiếu chỉ triệt hạ Thăng Long Thành, đổi tên Hà Nội Thành, hai vợ chồng về kinh đô Huế phản đối bị buộc tội chống đối triều đình, đồng thời còn bị phao vu có liên hệ lúc trước với Tổng trấn Bắc thành Nguyễn Văn Thành bị hạ ngục, gia sản bị tịch thu, khiến bà Hoàng Phủ Đức uất hận chết thảm khi bị đuổi ra khỏi Hoàng Gia Trang.

Ở Huế, vợ chồng Ngọc Liên vượt ngục trốn sang Trung Nguyên nương náu nơi Quan Gia Trang ở Hồ Bắc.

Khi êm ái rồi, hai vợ chồng Ngọc Liên trở về thăm viếng cảnh cũ, tìm về Tích Thiện Tự bái yết đại sư Tĩnh Giác cầu xin cho biết gia cang.

Tĩnh Giác đại sư sau một hồi thiền định cho biết ác lai ác báo, cũng chỉ vì giết con quái long, mang đại họa tán gia bại sản, đành rằng thân tộc phẫn chấn khước trương mạnh mẽ, nhưng tội ai làm nấy chịu.

Vợ chồng Ngọc Liên về Quan Gia Trang thông báo tình tiết cho vợ chồng Thích Dẫn rõ việc giết quái long là một tội ác, vô ân bạc nghĩa đối với nó khi nó đã phục vụ gìn giữ kho tàng cho cả kiến họ trên bốn trăm năm, đã không được ân thưởng còn bị sát hại, trong lúc nó chỉ làm tròn nhiệm vụ giao phó trọng trách cho nó.

Mọi người trong kiến họ họp lại thảo luận cùng nhau và đồng ý phái vợ chồng Ngọc Liên trở lại nơi Quan Gia Trang cũ ở Việt Nam lập nên cảnh chùa nguy nga hoành tráng, làm nơi cầu nguyện thờ vong linh những nạn nhân đã chết vì Quái Long Đầm bí hiểm, cũng như thờ phượng riêng biệt cho quái long, rước đại sư Tĩnh Giác về trụ trì, tụng kinh cầu siêu cho thập phương vong linh tử nạn vì tệt nạn kho tàng, cùng siêu rỗi vong linh quái long chuyển kiếp sớm.

Theo lời Tĩnh Giác cho biết, chính vong linh con quái long đã báo thù bằng cách xúi giục quân nhân của Nguyễn Văn Thành về sau khai ra liên hệ giữa Hoàng Gia Trang với Tổng trấn Bắc Hà Nguyễn Văn Thành trong tình nghĩa đẹp loạn và đề cử thăng quan tiến chức. Công lao hạng mã của kiến họ Hoàng bị vùi chôn trong vòng lao lý, chẳng còn kể gì nữa cả, chớ còn chống đối việc thay đổi Thăng Long ra Hà Nội, không phải là tội nặng. Tĩnh Giác đại sư dùng tâm thức khuyến dụ vong linh quái long sớm hôm nghe kinh kệ khuấy khóa mỗi hận thù, về sau siêu thoát, không còn khuấy phá nữa.

Vợ chồng Ngọc Liên qui y tam bảo, lo tu hành nơi ngôi chùa sáng lập. Ngọc Liên kế nghiệp đại sư Tĩnh Giác khi viên tịch trụ trì ngôi chùa cho đến mãn kiếp.

Riêng Thu Hương thu mình vào thạch động Quái Long Đầm lập ra cái am nhỏ tịnh tu, không còn tái xuất giang hồ nữa.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/quai-long-dam>